

SỞ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO HÀ NỘI

CHƯƠNG TRÌNH TỔNG KẾT NĂM HỌC 2020-2021, TRIỂN KHAI NHIỆM VỤ NĂM HỌC 2021-2022 CẤP TIỂU HỌC (Ngày 23/8/2021 tại điểm cầu Sở GDĐT và các điểm cầu cơ sở)

TT	NỘI DUNG	THỰC HIỆN
1	Đón tiếp đại biểu	Phòng GDPT – Sở GDĐT
2	Tuyên bố lý do, giới thiệu đại biểu	Văn phòng Sở
3	Phát biểu Khai mạc của Lãnh đạo Sở GDĐT	Đ/c Trần Thế Cương, Thành ủy viên, Giám đốc Sở GDĐT
4	Báo cáo Tổng kết năm học 2020-2021 và Triển khai nhiệm vụ năm học 2021-2022 cấp TH	Phòng GDPT – Sở GDĐT
5	Clip minh họa những hoạt động giáo dục chủ yếu	Phòng GDPT – Sở GDĐT
6	Tham luận của các đại biểu	Lãnh đạo các Phòng GDĐT, Trường Tiểu học
7	Phát biểu của các phòng của Sở GDĐT	Lãnh đạo các phòng của Sở GDĐT
8	Phát biểu của Lãnh đạo Sở	Đ/c Phạm Xuân Tiến, Phó Giám đốc Sở GDĐT
9	Phát biểu Kết luận Hội nghị	Đ/c Trần Thế Cương, Thành ủy viên, Giám đốc Sở GDĐT
10	Kết thúc Hội nghị	Văn phòng Sở

BAN TỔ CHỨC

DỰ THẢO

Hà Nội, ngày 16 tháng 8 năm 2021

BÁO CÁO

Tổng kết năm học 2020-2021 và triển khai nhiệm vụ năm học 2021-2022 cấp Tiểu học

Thực hiện Quyết định số 2084/QĐ-BGDDT ngày 27/7/2020 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo (GDĐT) về việc ban hành khung kế hoạch thời gian năm học 2020-2021 đối với giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông và giáo dục thường xuyên; Chỉ thị số 666/CT-BGDDT ngày 24/8/2020 của Bộ trưởng Bộ GDĐT về nhiệm vụ và giải pháp năm học 2020-2021 của ngành Giáo dục, Công văn số 3415/BGDDT-GDTH, ngày 04/9/2020 của Bộ GDĐT về việc Hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ Giáo dục tiểu học năm học 2020-2021, Sở GDĐT báo cáo kết quả thực hiện nhiệm vụ năm học 2020-2021 của Giáo dục tiểu học Hà Nội với những nội dung cụ thể như sau:

A. ĐẶC ĐIỂM TÌNH HÌNH

Năm học 2020-2021 là năm học đầu tiên ngành Giáo dục triển khai thực hiện Chương trình giáo dục phổ thông 2018 giữa bối cảnh dịch bệnh Covid-19 diễn biến phức tạp, toàn ngành thực hiện nhiệm vụ kép: vừa tích cực thực hiện các giải pháp phòng chống dịch Covid-19, vừa triển khai Chương trình giáo dục phổ thông 2018 đối với lớp 1, trong đó tiếp tục chỉ đạo các địa phương căn cứ vào Chương trình giáo dục phổ thông 2006 giao quyền chủ động cho các cơ sở giáo dục tiểu học xây dựng và thực hiện kế hoạch giáo dục từ lớp 2 đến lớp 5 theo định hướng phát triển phẩm chất, năng lực học sinh và tiếp cận thực hiện Chương trình giáo dục phổ thông 2018.

1. Quy mô trường lớp và học sinh

- Tổng số trường tiểu học: 786
- Tổng số lớp: 19.918 lớp
- Tổng số học sinh: 788.739
- Tỉ lệ học sinh được học 2 buổi/ngày: 96,65%
- Sĩ số trung bình: 40 học sinh/lớp.

2. Độ ngũ cán bộ, giáo viên, nhân viên

- Tổng số cán bộ, giáo viên, nhân viên: 38.067.
- Tổng số giáo viên là 29.349. Trình độ đại học và trên đại học là 69,4%; trình độ cao đẳng là 37,3%; trình độ trung cấp là 3,4%.
- Tỷ lệ giáo viên/lớp trung bình: 1,5.

3. Thuận lợi, khó khăn

a. Thuận lợi:

- Bộ GDĐT luôn quan tâm chỉ đạo, giúp đỡ trong tất cả các hoạt động chuyên môn, được UBND Thành phố quan tâm chỉ đạo và tạo nhiều điều kiện về cơ sở vật chất, đội ngũ, tài chính cho ngành trong suốt quá trình hoạt động.

- Việc chỉ đạo công tác xây dựng trường chuẩn quốc gia, xây dựng trường chất lượng cao được Hội đồng nhân dân, UBND Thành phố và các quận, huyện, thị xã đặc biệt quan tâm.

b. Khó khăn:

- Việc quy hoạch mạng lưới trường lớp ở một số quận chưa đảm bảo đáp ứng nhu cầu học tập của học sinh. Nhiều khu đô thị các trường học chịu áp lực tuyển sinh vì dân số cơ học tăng nhanh. Diện tích đất quy hoạch nhiều nơi chưa đáp ứng yêu cầu xây dựng trường đạt chuẩn quốc gia. Một số đơn vị tỉ lệ học sinh học 2 buổi/ngày chưa cao. Một số trường sĩ số học sinh trên lớp quá đông. Cơ sở vật chất, trang thiết bị dạy học, các phòng học, phòng chức năng một số nơi chưa đáp ứng được với yêu cầu đổi mới dạy và học. Một số trường thiếu giáo viên chuyên biệt (giáo viên Tin học, Ngoại ngữ), tỷ lệ giáo viên chưa đảm bảo dạy học 2 buổi/ngày.

- Đối với học sinh lớp 1: Trước khi vào lớp 1, trẻ 6 tuổi chủ yếu ở nhà nên các em hầu như không được trực tiếp học Chương trình mầm non cho trẻ 5 tuổi trên lớp, việc được học nhận biết các mặt chữ, hướng dẫn các hoạt động làm quen học tập và chuẩn bị tâm lý, tinh thần cho các em trước khi vào lớp 1 rất khó khăn và hầu như không thực hiện được. Mặt khác, do tình hình dịch Covid-19 nên năm học 2020-2021 tổ chức học chính thức sau ngày khai giảng 05/9/2020, không có 02 tuần làm quen nền nếp, tâm lý cho học sinh lớp 1 như các năm học trước.

- Đối với giáo viên lớp 1: Do tình hình dịch Covid-19, ngành Giáo dục và các địa phương đã rất cố gắng nỗ lực thực hiện các chương trình tập huấn thông qua trực tuyến. Tuy nhiên, việc thực hành trên môi trường mạng, nhiệm vụ mới, tập huấn với hình thức mới, giáo viên ít được tương tác với đồng nghiệp và các giảng viên, chonênmột số giáo viên có những lúng túng bước đầu khi triển khai thực hiện Chương trình giáo dục phổ thông 2018 và SGK mới ở lớp 1.

- Đối với việc triển khai thực hiện Chương trình giáo dục phổ thông 2018 và SGK mới ở lớp 1: Chương trình giáo dục phổ thông 2018 không tăng về lượng kiến thức, chỉ quy định chuẩn đầu ra, yêu cầu cần đạt vào cuối năm học; SGK không biên soạn theo bài, theo tiết có sẵn như trước đây mà biên soạn theo chủ đề, mạch kiến thức; giáo viên, nhà trường nghiên cứu chương trình, sách giáo khoa, đặc điểm của học sinh tại trường của mình để xây dựng kế hoạch dạy học cụ thể, phù hợp với đối tượng, đây là điểm mới, giao quyền và trách nhiệm cho giáo viên, nhà trường nhiều hơn. Việc kiểm tra thực tế cho thấy, giáo viên, nhà trường chưa mạnh dạn thực hiện đổi mới, vẫn còn thực hiện theo cách cũ. Vì vậy, không tránh khỏi hiện tượng lúng túng khi thực hiện Chương trình và SGK mới ở giai đoạn đầu năm học 2020-2021.

B. KẾT QUẢ THỰC HIỆN CÁC HOẠT ĐỘNG GIÁO DỤC

Năm học 2020-2021, ngành giáo dục Thủ đô đã hoàn thành mục tiêu kép, vừa đảm bảo an toàn sức khoẻ của học sinh, giáo viên trong bối cảnh dịch Covid-19 diễn biến phức tạp, vừa hoàn thành kế hoạch năm học 2020-2021. Trong năm học vừa qua, giáo dục tiểu học của Thành phố đã ghi được những dấu ấn rất đáng khích lệ.

I. Tích cực thực hiện quy hoạch mạng lưới trường, lớp; duy trì, củng cố kết quả phổ cập giáo dục tiểu học; đảm bảo hiệu quả kiểm định chất lượng giáo dục, xây dựng trường đạt chuẩn quốc gia

1. Rà soát, quy hoạch hợp lý mạng lưới trường, lớp đảm bảo thuận lợi cho học sinh đến trường

Toàn Thành phố tiếp tục thực hiện hiệu quả Nghị quyết số 19-NQ/TW ngày 25/10/2017 Hội nghị lần thứ 6 Ban Chấp hành Trung ương khóa XII và Nghị quyết số 08/NQ-CP ngày 24/01/2018 về Chương trình hành động của Chính phủ thực hiện Nghị quyết số 19-NQ/TW. Triển khai rà soát, sắp xếp, tổ chức lại các cơ sở giáo dục mầm non, phổ thông theo hướng dẫn tại Công văn số 3712/BGDDT-CSVC ngày 24/8/2018.

Các cấp quản lý giáo dục tích cực tham mưu với các cấp ủy Đảng, chính quyền địa phương trong việc quy hoạch mạng lưới các cơ sở giáo dục một cách phù hợp; tăng cường kiểm tra, giám sát việc thực hiện rà soát, quy hoạch lại mạng lưới các cơ sở giáo dục tiểu học đáp ứng nhu cầu học tập của học sinh, đảm bảo các yêu cầu, điều kiện nâng cao chất lượng giáo dục. Đây mạnh việc xây dựng trường tiểu học đạt chuẩn quốc gia. Tính đến nay toàn thành phố đã có 519 trường tiểu học đạt Chuẩn quốc gia đạt tỷ lệ 67,2% (trong đó có 30 trường đạt chuẩn quốc gia mức độ 2).

2. Duy trì, nâng cao chất lượng phổ cập giáo dục (PCGD) tiểu học

Công tác PCGD luôn được quan tâm và chú trọng. Tháng 10/2020, Sở GD&ĐT đã tổ chức Hội nghị tập huấn nâng cao chất lượng công tác PCGD cho cán bộ cốt cán của 30 đơn vị quận, huyện, thị xã trên toàn Thành phố. Các quận, huyện, thị xã đều đã xây dựng kế hoạch, triển khai và tổ chức tập huấn bồi dưỡng đội ngũ cho cán bộ và giáo viên cốt cán về công tác PCGD. Các địa phương đều đã tăng cường các giải pháp và đẩy mạnh ứng dụng phần mềm phổ cập giáo dục nhằm nâng cao chất lượng PCGD tiểu học. Sở GD&ĐT đã triển khai kiểm tra công tác PCGD của 24 quận, huyện, thị xã năm 2020. Nhìn chung các đơn vị đều làm tốt công tác huy động trẻ đến lớp; hồ sơ phổ cập đầy đủ, bảo quản và ghi chép khoa học; sử dụng phần mềm thông kê PCGD thành thạo. Tiêu biểu như các đơn vị: Đông Anh, Phú Xuyên, Thanh Trì, Mĩ Đức, Sóc Sơn, Tây Hồ, Thanh Xuân.

3. Đảm bảo hiệu quả kiểm định chất lượng giáo dục và xây dựng trường đạt chuẩn quốc gia

Thực hiện kiểm định chất lượng giáo dục và kiểm tra công nhận trường tiểu học đạt chuẩn quốc gia theo quy định tại Thông tư số 17/2018/TT-BGDDT ngày 22/8/2018 được tiến hành nghiêm túc, chất lượng.

Công tác kiểm định chất lượng giáo dục, đánh giá ngoài các nhà trường tiếp tục được Sở GD&ĐT và các Phòng GD&ĐT quan tâm chỉ đạo và tăng cường. Các cơ sở giáo dục tiểu học làm tốt công tác tham mưu với các cấp ủy Đảng, chính quyền địa phương quan tâm, chỉ đạo tập trung các nguồn lực để xây dựng, nâng cao cả về số lượng và chất lượng trường tiểu học nhằm đảm bảo hiệu quả kiểm định chất lượng giáo dục và xây dựng trường đạt chuẩn quốc gia. Thực hiện kiểm tra công nhận lại đối với các trường đã đạt chuẩn quốc gia sau 5 năm, đồng thời thực hiện tốt công tác chỉ đạo xây dựng kế hoạch, lộ trình thực hiện công tác xây dựng trường tiểu học đạt chuẩn quốc gia vào giai đoạn tiếp theo và gắn với Chương trình mục tiêu quốc gia về xây dựng nông thôn mới.

II. Thực hiện Chương trình giáo dục phổ thông cấp tiểu học

1. Chỉ đạo thực hiện chương trình, kế hoạch giáo dục

Sở GD&ĐT đã chỉ đạo các cơ sở giáo dục xây dựng kế hoạch giáo dục nhà trường, kế hoạch dạy học môn học, hoạt động giáo dục phù hợp với điều kiện thực tế trên cơ sở bám sát mục tiêu, nội dung đáp ứng yêu cầu cần đạt theo CT GDPT 2018 đối với lớp 1, và CT GDPT 2006 đối với lớp 2, lớp 3, lớp 4, lớp 5.

a) Thực hiện Chương trình giáo dục phổ thông 2018 đối với lớp 1

Triển khai nhiệm vụ năm học giữa bối cảnh có những yếu tố khó khăn và khác biệt so với các năm học trước, học sinh đã có thời gian tạm dừng đến trường và thực hiện dạy học trực tuyến, dạy học qua truyền hình nhằm giúp học sinh không “quên” kiến thức, duy trì nền nếp học tập và thực hiện theo phương châm “tạm dừng đến trường, không dừng học” của ngành Giáo dục. Vượt qua những khó khăn, thách thức, Sở GD&ĐT đã xây dựng kế hoạch về việc triển khai Chương trình giáo dục phổ thông 2018, trong đó có kế hoạch về công tác chuẩn bị đội ngũ giáo viên dạy học lớp 1, cơ sở vật chất phục vụ năm học 2020-2021. Việc xây dựng và thực hiện kế hoạch này nhằm mục đích đảm bảo điều kiện về cơ sở vật chất và chuẩn bị đội ngũ giáo viên dạy lớp 1 đủ về số lượng, được bồi dưỡng nâng cao năng lực chuyên môn; đảm bảo thống nhất trong công tác chỉ đạo, triển khai thực hiện Chương trình giáo dục phổ thông 2018.

- Công tác lựa chọn SGK của các đơn vị được thực hiện bài bản, đúng quy định. Ngày 21/5/2020 Sở GD&ĐT báo cáo Bộ GD&ĐT Công văn số 1558/BC-SGD&ĐT về kết quả lựa chọn SGK lớp 1 cho năm học 2020-2021. Các nhà trường được chủ động lựa chọn SGK để dạy cho các môn học, đồng thời đã có chủ động sắp xếp, lựa chọn các giáo viên lớp 1 là những giáo viên có khả năng chuyên môn khá, giỏi để bồi dưỡng từ năm học trước nên việc tiếp thu phương pháp, nội dung SGK mới đối với giáo viên lớp 1 được thuận lợi và hiệu quả cao.

- Việc tổ chức, quản lý các lớp tập huấn cho giáo viên dạy lớp 1 năm học 2020-2021 nghiêm túc, 100% giáo viên dạy lớp 1 được tham gia tập huấn. Sở GD&ĐT đã quan tâm, chỉ đạo thực hiện các chuyên đề, đủ các bộ môn của 5 bộ sách lớp 1 để giáo viên trao đổi, học tập. Công tác bồi dưỡng chuyên môn cấp

trường, cấp quận với các khối lớp, đặc biệt là khối lớp 1 được tổ chức thường xuyên, đạt hiệu quả tốt.

- Sở GD&ĐT đã chỉ đạo các cơ sở giáo dục tiểu học thực hiện Chương trình giáo dục phổ thông 2018 đối với lớp 1; xây dựng kế hoạch giáo dục nhà trường, tổ chức dạy học lớp 1 theo hướng dẫn tại Công văn số 3866/BGDD&T-GDTH ngày 26/8/2019 của Bộ GD&ĐT về việc hướng dẫn sinh hoạt chuyên môn thực hiện CT GD&PT cấp tiểu học; Công văn số 1855/SGD&T-GDPT ngày 15/6/2020 của Sở GD&ĐT hướng dẫn sinh hoạt chuyên môn thực hiện CT GD&PT cấp tiểu học, các văn bản hướng dẫn chuyên môn đối với cấp tiểu học đã được Bộ GD&ĐT, Sở GD&ĐT ban hành.

- Ngay từ đầu năm học, Sở GD&ĐT đã tiến hành các đoàn kiểm tra, khảo sát, nắm tình hình triển khai chương trình ở một số đơn vị, qua đó cho thấy, các nhà trường đã xây dựng kế hoạch thực hiện chương trình lớp 1 khá phù hợp với điều kiện thực tiễn; các giáo viên dạy lớp 1 đã bước đầu áp dụng được các phương pháp, kỹ thuật dạy học theo định hướng phát triển phẩm chất, năng lực học sinh; nề nếp dạy học đã bước đầu ổn định, tạo được sự chủ động, tự tin trong học tập cho học sinh lớp 1 đối với hầu hết các môn học, hoạt động giáo dục theo chương trình, sách giáo khoa mới.

- Việc triển khai thực hiện chương trình đã nhận được sự quan tâm đặc biệt của xã hội, Sở GD&ĐT đã nhận được một số phản ánh trong đội ngũ giáo viên, phụ huynh học sinh về việc chương trình, sách giáo khoa các môn học mới còn gặp khó khăn trong quá trình tổ chức dạy và học. Sở GD&ĐT đã kịp thời nắm bắt thông tin, khảo sát tình hình và chỉ đạo các nhà trường xây dựng kế hoạch giáo dục thực hiện chương trình lớp 1 theo hướng phân bổ hợp lý về nội dung và thời lượng dạy học giữa các môn học, hoạt động giáo dục để không gây quá tải, đáp ứng yêu cầu triển khai thực hiện chương trình mới theo hướng mở; giúp học sinh hoàn thành nhiệm vụ học tập ngay tại lớp học, không giao thêm bài tập về nhà cho học sinh. Thời khóa biểu cần bảo đảm tỷ lệ hợp lý giữa các môn học và hoạt động giáo dục, phân bổ hợp lý về thời lượng, thời điểm trong ngày học và tuần học phù hợp với tâm sinh lý lứa tuổi học sinh tiểu học, đặc biệt là học sinh lớp 1.

- Các nhà trường đã chú trọng đổi mới công tác quản lý, quản trị trường học theo hướng phát huy tính chủ động, linh hoạt của nhà trường và năng lực tự chủ, sáng tạo của tổ chuyên môn, GV trong việc thực hiện Chương trình, SGK GD&PT đối với cấp tiểu học, đặc biệt đối với lớp 1; khai thác, sử dụng sách giáo khoa, các nguồn học liệu, thiết bị dạy học hiệu quả, phù hợp thực tiễn; vận dụng linh hoạt các phương pháp, hình thức tổ chức dạy học nhằm phát triển năng lực, phẩm chất học sinh. Nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản trị hoạt động giáo dục của nhà trường; đảm bảo tính dân chủ, công khai, thống nhất giữa các tổ chức trong nhà trường; phối hợp giữa nhà trường, cha mẹ học sinh và các cơ quan, tổ chức có liên quan tại địa phương trong việc tổ chức thực hiện kế hoạch giáo dục của nhà trường và đã đạt được kết quả cụ thể như sau:

- 100% trường tiểu học ưu tiên thực hiện đảm bảo tỉ lệ 01 phòng học/lớp, cơ sở vật chất, giảm sĩ số học sinh/lớp đối với học sinh lớp 1; đảm bảo tỉ lệ giáo viên/lớp và cơ cấu GV để thực hiện dạy học các môn học và hoạt động giáo dục

bắt buộc, các môn học tự chọn theo quy định của Chương trình GDPT 2018; tổ chức các hoạt động cung cấp để học sinh tự hoàn thành nội dung học tập, các hoạt động giáo dục đáp ứng nhu cầu, sở thích, năng khiếu của học sinh; các hoạt động tìm hiểu tự nhiên, xã hội, văn hóa, lịch sử, truyền thống của địa phương.

- Hầu hết học sinh lớp 1 đã được ưu tiên học 2 buổi/ngày, mỗi tiết 35 phút; kế hoạch giáo dục đảm bảo phân bổ hợp lý giữa các nội dung giáo dục, giúp học sinh hoàn thành nhiệm vụ học tập, yêu cầu cần đạt của chương trình; tạo điều kiện cho học sinh được học tập các môn học tự chọn và tham gia các hoạt động giáo dục nhằm thực hiện mục tiêu giáo dục toàn diện ở tiểu học; thời khóa biểu đã được sắp xếp một cách khoa học, đảm bảo tỉ lệ hợp lý giữa các nội dung dạy học và hoạt động giáo dục, phân bổ hợp lý về thời lượng, thời điểm trong ngày học và tuần học phù hợp với tâm sinh lý lứa tuổi học sinh tiểu học.

- Các nhà trường thực hiện đúng quy chế chuyên môn, chương trình, kế hoạch năm học, kế hoạch nhà trường. Thời gian đầu triển khai chương trình, SGK mới, giáo viên có những bỡ ngỡ, dư luận cũng có những phản ánh nhiều chiều, song sau đó giáo viên và học sinh đã nhanh chóng bắt nhịp. Đáng chú ý, học sinh tích cực hơn, nhiều em tiến bộ nhanh. Nội dung các bài học trong sách giáo khoa mới đa dạng, ngữ liệu có tranh minh họa giúp giáo viên, học sinh và cha mẹ học sinh dễ nhận biết, hiểu rõ nghĩa, bài tập thực hành. Các em đã bắt nhịp vào môi trường giáo dục mới, chủ động trong việc học; với các phương pháp dạy học linh hoạt, nhiều trò chơi, ngoài SGK, giáo viên sử dụng ngữ liệu gắn liền với cuộc sống nên các em tiếp cận kiến thức nhanh, hào hứng học tập và gần gũi với cô giáo; giờ học trở nên sinh động, sôi nổi. Học sinh được phát triển toàn diện cả về năng lực và phẩm chất.

- Do ảnh hưởng của dịch Covid-19 nên việc triển khai CT GDPT 2018 đã có những khó khăn. Thời gian đầu học kỳ II năm học 2019-2020 học sinh phải nghỉ học để phòng chống dịch, tiếp đó đi học bù đắp kết thúc năm học vào giữa tháng 7/2020, học sinh và giáo viên không có nhiều thời gian để tiếp cận, làm quen, đặc biệt với học sinh lớp 1 lần đầu tiên bước chân vào trường phổ thông để học chữ, nên thời gian đầu giáo viên, học sinh rất vất vả. Nền nếp dạy học sau một thời gian khó khăn đã bước đầu ổn định, tạo được sự chủ động, tự tin trong học tập cho học sinh đổi mới hoàn toàn các môn học, hoạt động giáo dục theo chương trình, SGK mới. Nhờ vậy học sinh lớp 1 năm nay tự tin, tự chủ hơn trong giao tiếp, mặt bằng chất lượng học sinh lớp 1 năm nay được nâng lên so với những năm trước. Các năng lực về ngôn ngữ (đọc - viết Tiếng Việt) và tính toán của các em cũng phát triển nhanh hơn so với lứa học sinh lớp 1 các năm trước. Hết năm học, cơ bản học sinh đã có thể đọc trọn, một số em đã đọc thành thạo được văn bản. Sớm biết đọc biết viết đã giúp học sinh có công cụ để học các môn học khác tốt hơn so với cùng thời điểm khi học sinh học lớp 1 của SGK chương trình cũ.

Tuy nhiên, bên cạnh đó, cũng có một số khó khăn là tốc độ học của chương trình hơi nhanh, sự tiếp thu của các em không đồng đều, đòi hỏi sự tập trung chú ý phải thật cao, làm theo hướng dẫn của giáo viên thì các em có thể hoàn thành bài học ngay tại lớp. Như môn Tiếng Việt, số lượng chữ cái và từ ngữ trong một bài nhiều hơn và nhanh hơn các chương trình trước đó. Đối với

các học sinh ở lớp mẫu giáo chưa thuộc bảng chữ cái và các chữ ghép đôi, cộng với sự tập trung trong lớp chưa cao sẽ gặp khó khăn hơn so với các học sinh đã thuộc bảng chữ cái, do đó cần có sự hỗ trợ, giúp đỡ của các bậc phụ huynh thì các em mới theo kịp chương trình. Về phẩm chất năng lực: 5 phẩm chất cần đạt: yêu nước, nhân ái, chăm chỉ, trung thực, trách nhiệm trong đó phẩm chất, nhân ái, yêu nước chưa bộc lộ rõ nét ở học sinh lớp 1 nên giáo viên khó đánh giá được chính xác.

b) Thực hiện Chương trình giáo dục phổ thông 2006 từ lớp 2 đến lớp 5.

Trên cơ sở Chương trình giáo dục phổ thông 2006, các Sở GDĐT, Phòng GDĐT đã tăng cường giao quyền chủ động cho các cơ sở giáo dục tiểu học xây dựng và thực hiện kế hoạch giáo dục từ lớp 2 đến lớp 5 theo định hướng phát triển phẩm chất, năng lực học sinh theo hướng dẫn tại Công văn số 4612/BGDDT-GDTrH ngày 03/10/2017 và xây dựng kế hoạch giáo dục theo định hướng tiếp cận thực hiện Chương trình GDPT 2018, cụ thể:

- Xây dựng kế hoạch giáo dục đảm bảo thực hiện đầy đủ nội dung các môn học và hoạt động giáo dục bắt buộc, lựa chọn nội dung giáo dục tự chọn và xây dựng các hoạt động giáo dục phù hợp với nhu cầu của học sinh và điều kiện của nhà trường; đảm bảo tính chủ động, linh hoạt của nhà trường trong việc xây dựng và thực hiện kế hoạch giáo dục dạy học 2 buổi/ngày; tuân thủ các nguyên tắc, phương pháp sư phạm nhằm phát huy tính tích cực, chủ động, tự giác phù hợp với lứa tuổi học sinh tiểu học.

- Điều chỉnh nội dung dạy học một cách hợp lý nhằm đáp ứng yêu cầu, mục tiêu giáo dục tiểu học, phù hợp với đối tượng học sinh các vùng miền, địa phương, đồng thời từng bước thực hiện đổi mới nội dung, phương pháp dạy học theo hướng phát triển năng lực của học sinh trên nguyên tắc: đảm bảo yêu cầu chuẩn kiến thức, kỹ năng và phù hợp điều kiện thực tế; rà soát, tinh giản những nội dung chồng chéo, trùng lặp giữa các môn học, giữa các khối lớp trong cấp học và các nội dung quá khó, chưa thực sự cấp thiết đối với học sinh tiểu học; sắp xếp, điều chỉnh nội dung dạy học theo các chủ đề học tập phù hợp với đối tượng học sinh; không cắt xén cơ học mà tập trung vào đổi mới phương pháp dạy và học, đổi mới cách thức tổ chức các hoạt động giáo dục sao cho nhẹ nhàng, tự nhiên, hiệu quả nhằm phát huy tính tích cực, chủ động, sáng tạo của học sinh.

- Xây dựng kế hoạch giáo dục đảm bảo phân bổ hợp lý giữa các nội dung giáo dục, giúp học sinh hoàn thành nhiệm vụ học tập, yêu cầu cần đạt của chương trình; tạo điều kiện cho học sinh được học tập các môn học tự chọn và tham gia các hoạt động giáo dục nhằm thực hiện mục tiêu giáo dục toàn diện ở tiểu học. Thời khóa biểu cần được sắp xếp một cách khoa học, đảm bảo tỷ lệ hợp lý giữa các nội dung dạy học và hoạt động giáo dục, phân bổ hợp lý về thời lượng, thời điểm trong ngày học và tuần học phù hợp với tâm sinh lý lứa tuổi học sinh tiểu học.

- Chú trọng giáo dục đạo đức lối sống, giá trị sống, kỹ năng sống, hiểu biết xã hội cho học sinh. Tăng cường các hoạt động thực hành, hoạt động trải

nghiêm, rèn kỹ năng vận dụng kiến thức vào thực tiễn, phù hợp với tình hình thực tế của nhà trường và khả năng học tập của học sinh.

c) Tổ chức thực hiện nội dung giáo dục của địa phương cấp Tiểu học

Căn cứ Thông tư số 32/2018/TT-BGDĐT ngày 26/12/2018; Công văn số 344/BGDDT-GDTrH ngày 24/01/2019; Công văn số 1106/BGDDT-GDTrH ngày 20/3/2019; Công văn số 3536/BGDDT-GDTH ngày 19/8/2019; Kế hoạch số 274/KH-UBND ngày 31/12/2020 của UBND thành phố Hà Nội về tổ chức biên soạn và thực hiện nội dung GDĐP trong CT GDPT trên địa bàn thành phố Hà Nội; Quyết định 1516/QĐ-UBND về thành lập Hội đồng Biên soạn nội dung GDĐP trong CT GDPT trên địa bàn thành phố Hà Nội, hiện nay, Sở GDĐT đang tổ chức biên soạn Bộ tài liệu GDĐP theo CT GGPT 2018 đổi với lớp 1,2; tài liệu đã được dạy thử nghiệm nhằm đánh giá mức độ đáp ứng quá trình dạy và học của GV và HS trong thực tiễn, tính sư phạm, tính khoa học...của bộ sách.

2. Đổi mới phương pháp, hình thức tổ chức dạy học và đánh giá học sinh tiểu học

Thực hiện nghiêm túc Công văn số 4612/BGDDT-GDTrH ngày 03/10/2017 hướng dẫn thực hiện CT GDPT hiện hành theo định hướng phát triển năng lực, phẩm chất học sinh, chỉ đạo thực hiện chương trình, kế hoạch giáo dục nghiêm túc, linh hoạt, sáng tạo. Tổ chức thực hiện nội dung dạy học theo hướng tiếp cận CT GDPT 2018; đổi mới phương pháp, hình thức tổ chức dạy học và đánh giá học sinh tiểu học; vận dụng phù hợp những thành tích cực của các mô hình, phương thức giáo dục tiên tiến nhằm nâng cao chất lượng, hiệu quả giáo dục. Khuyến khích giáo dục Stem và Steam trong việc dạy học.

Tiếp tục áp dụng một cách phù hợp mô hình trường học mới theo Công văn số 4068/BGDDT-GDTrH ngày 18/8/2016 và Công văn số 3459/BGDDT-GDTrH ngày 08/8/2017; triển khai dạy học theo phương pháp Bàn tay nặn bột theo hướng dẫn tại Công văn số 3535/BGDDT-GDTrH ngày 27/5/2013, các nhà trường chú trọng chủ động thực hiện việc sắp xếp lại nội dung dạy học một cách phù hợp, thuận lợi để áp dụng phương pháp Bàn tay nặn bột; thực hiện dạy học Mĩ thuật theo hướng dẫn tại Công văn số 2070/BGDDT-GDTH ngày 12/5/2016. Khuyến khích giáo viên vận dụng linh hoạt, sáng tạo các phương pháp, kĩ thuật dạy học tích cực như dạy học theo dự án, bắn đồ tư duy vào dạy học để nâng cao chất lượng, hiệu quả giáo dục.

Tích cực tổ chức sinh hoạt chuyên môn tại các tổ chuyên môn trong trường và cụm trường; chú trọng đổi mới nội dung và hình thức sinh hoạt chuyên môn thông qua hoạt động dự giờ, nghiên cứu bài học theo hướng dẫn tại Công văn số 1315/BGDDT-GDTH ngày 16/4/2020 và Công văn 1855/SGDĐT-GDPT về việc hướng dẫn sinh hoạt chuyên môn thực hiện CT GDPT 2018 cấp tiểu học.

Đối với học sinh tiểu học (lớp 2,3,4,5) thực hiện theo CT GDPT hiện hành, tiếp tục được đánh giá theo quy định tại Thông tư số 30/2014/TT-BGDDT ngày 28/8/2014 và Thông tư số 22/2016/TT-BGDDT ngày 22/9/2016 của Bộ trưởng Bộ GD&ĐT.

Đối với học sinh lớp 1 thực hiện theo CT GDPT 2018, được đánh giá theo quy định tại Thông tư số 27/2020/TT-BGDĐT ngày 4/9/2020 dựa trên nguyên tắc: Đánh giá học sinh thông qua đánh giá mức độ đạt được theo yêu cầu cần đạt và biểu hiện cụ thể về các thành phần năng lực của từng môn học, hoạt động giáo dục và những biểu hiện phẩm chất, năng lực của học sinh theo yêu cầu cần đạt của chương trình; thực hiện đánh giá sự tiến bộ và vì sự tiến bộ của học sinh; coi trọng việc động viên, khuyến khích sự cố gắng trong học tập, rèn luyện của học sinh; giúp học sinh phát huy nhiều nhất khả năng, năng lực; đảm bảo kịp thời, công bằng, khách quan; không so sánh học sinh này với học sinh khác, không tạo áp lực cho học sinh, giáo viên và cha mẹ học sinh.

3. Nâng cao chất lượng dạy học Ngoại ngữ, Tin học

Thực hiện chương trình môn Tiếng Anh tự chọn lớp 1 đảm bảo các yêu cầu được quy định trong CT GDPT 2018 và Công văn số 681/BGDĐT-GDTH ngày 04/3/2010. Sách giáo khoa và tài liệu tham khảo thực hiện theo quy định của Bộ GDĐT, cụ thể: đối với lớp 1 lựa chọn sách giáo khoa theo danh mục sách giáo khoa đã được Bộ GDĐT ban hành; đối với lớp 2, lớp 3, lớp 4 và lớp 5 thực hiện theo hướng dẫn tại Công văn số 4329/BGDĐT-GDTH ngày 27/6/2013 và các văn bản khác của Bộ GDĐT.

Phần lớn các trường tiểu học trên địa bàn Thành phố tổ chức dạy học Tin học từ lớp 3 đến lớp 5 theo tài liệu mới, chương trình của Bộ GDĐT; năm học 2020-2021 vẫn tiếp tục sử dụng tài liệu Cùng em học tin học theo điều kiện thực tế của đơn vị. Cơ bản việc dạy và học tin học đã đảm bảo được yêu cầu và đã khuyến khích học sinh học tập ngày càng tốt hơn.

4. Tổ chức tốt các hoạt động tập thể, hoạt động giáo dục ngoài giờ lên lớp, hoạt động trải nghiệm; xây dựng, phát triển thư viện trường tiểu học đáp ứng nhu cầu đổi mới giáo dục phổ thông theo hướng tiếp cận năng lực học sinh

Các hoạt động tập thể, hoạt động giáo dục ngoài giờ lên lớp, hoạt động ngoại khoá theo hướng tổ chức hoạt động trải nghiệm; tích hợp vào các hoạt động giáo dục nội dung giáo dục đạo đức, lối sống, văn hóa ứng xử, giáo dục kĩ năng sống, kĩ năng tự bảo vệ bản thân tránh bị xâm hại, bạo lực; kĩ năng phòng chống tai nạn thương tích, đuối nước, kĩ năng đảm bảo an toàn trên môi trường mạng, tuyên truyền, giáo dục chủ quyền quốc gia về biên giới, biển đảo, kĩ năng quản lí tài chính; thực hiện tốt công tác chăm sóc sức khỏe và y tế trường học, ứng phó kịp thời với diễn biến dịch Covid-19 cho học sinh.

Các nhà trường sắp xếp bố trí nhân viên thư viện đúng chuyên môn làm công tác thiết lập và vận hành thư viện; tăng cường tập huấn, bồi dưỡng nâng cao năng lực cho giáo viên và nhân viên thư viện về công tác tổ chức hoạt động đọc cho học sinh; dành thời lượng phù hợp cho tiết đọc thư viện; đầu tư cơ sở vật chất, phương tiện kĩ thuật, học liệu và ứng dụng công nghệ thông tin trong công tác quản lý và tổ chức hoạt động thư viện; huy động sự tham gia của cha mẹ học sinh và cộng đồng trong quá trình tổ chức hoạt động nhằm góp phần xây dựng văn hóa đọc trong nhà trường và cộng đồng.

5. Tổ chức thành công Hội thi Giáo viên dạy giỏi

Hội thi giáo viên dạy giỏi Thành phố cấp tiêu học nhằm phát hiện, tôn vinh, công nhận giáo viên đạt danh hiệu giáo viên dạy giỏi và nhân rộng những điển hình tiên tiến, góp phần thu hút sự quan tâm của các lực lượng xã hội tham gia giáo dục học sinh, tạo động lực phát triển sự nghiệp giáo dục của mỗi địa phương và của toàn Ngành. Tạo động lực cho giáo viên phấn đấu, hoàn thiện bản thân đáp ứng yêu cầu đổi mới, nâng cao chất lượng giáo dục, phát triển nghề nghiệp. Góp phần nâng cao hiệu quả sinh hoạt chuyên môn và đẩy mạnh các phòng trào thi đua dạy và học trong trường học, khuyến khích, động viên, tạo cơ hội cho giáo viên rèn luyện, tự học, sáng tạo, học hỏi, truyền đạt, phổ biến kinh nghiệm trong công tác giảng dạy đối với giáo viên tiêu học.

Ngay từ đầu năm học, Sở GD&ĐT đã xây dựng kế hoạch và triển khai hướng dẫn cụ thể việc tổ chức hội thi cho các đơn vị quận, huyện, thị xã. Do tình hình dịch bệnh Covid-19 nên Sở GD&ĐT hướng dẫn các đơn vị chủ động lấy kết quả thi giáo viên dạy giỏi cấp quận, huyện năm học 2019-2020 để tham dự thi cấp Thành phố năm học 2020-2021. Qua Hội thi, các quận, huyện, thị xã đã chọn lựa được 90 giáo viên (trong đó 60 giáo viên cơ bản, 14 giáo viên Thể dục, 16 giáo viên Âm nhạc) tiêu biểu cho trên hai mươi nghìn giáo viên tiêu học tham dự Hội thi giáo viên dạy giỏi Thành phố cấp tiêu học.

Hội thi giáo viên dạy giỏi Thành phố cấp tiêu học năm học 2020-2021 được tổ chức thi với giáo viên cơ bản dạy trên đối tượng học sinh lớp 3, giáo viên môn Thể dục, Âm nhạc dạy trên đối tượng học sinh lớp 4. Hội thi bắt đầu từ ngày 9/3 đến hết ngày 23/3/2021. Ban Chỉ đạo và Ban Giám khảo với tinh thần trách nhiệm cao, phát huy hết khả năng của mình, làm việc công tâm, khách quan. Trong đánh giá, cho điểm công bằng và đúng quy định. Sự trao đổi, nhận xét, phân tích nội dung các tiết dạy của các giám khảo sau mỗi giờ dạy là vô cùng cần thiết và có tác dụng thiết thực đối với mỗi giáo viên và các cấp quản lý trong việc đổi mới mạnh mẽ phương pháp và nâng cao chất lượng dạy học trong cấp học. Các giám khảo, giáo viên dự thi, cán bộ, nhân viên phục vụ trong hội đồng thi đều thực hiện nghiêm túc về thời gian, những quy định, nội quy hội thi, không có trường hợp nào vi phạm quy chế thi. Kết quả hội thi có 22 giải Nhất, 38 giải Nhì, 30 giải Ba. Với sự nỗ lực và làm việc nghiêm túc của các thầy cô, sự quan tâm đầy trách nhiệm của các nhà trường, sự công tâm, khách quan, chính xác của ban giám khảo, hội thi đã thành công tốt đẹp, chất lượng dạy học đã có những chuyển biến rõ rệt. Tiêu chí dạy học theo định hướng phát triển năng lực cho học sinh, tăng cường các hoạt động trải nghiệm, sáng tạo, thực hành ứng dụng đã in dấu ấn đậm nét và giúp cho các cấp quản lí và các thầy cô rút ra những kinh nghiệm thực sự quý báu.

6.Đổi mới công tác quản lý và phát triển đội ngũ giáo viên, cán bộ quản lý giáo dục tiêu học

Đổi mới công tác quản lý, thực hiện đúng các quy định về quản lý tài chính trong các trường tiêu học; tăng cường kiểm tra công tác thu đầu năm học và kiểm tra xử lý các khoản thu không đúng quy định nhằm chấn chỉnh tình trạng lạm thu, thu sai quy định; đẩy mạnh phân cấp quản lý, giao quyền tự chủ cho cơ sở; thực hiện Quy chế công khai đối với cơ sở giáo dục theo Thông tư số 36/2017/TT-BGD&ĐT ngày 28/12/2017.

Các phòng GDĐT chủ động thực hiện và chỉ đạo các cấp quản lý và cơ sở giáo dục tiêu học tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lý, quán triệt thực hiện Chỉ thị số 138/CT-BGDĐT ngày 18/01/2019 về việc chấn chỉnh tình trạng lạm dụng hồ sơ, sổ sách trong nhà trường; chỉ đạo điều hành và triển khai Chính phủ điện tử theo hướng đồng bộ, kết nối liên thông; hình thành cơ sở dữ liệu phục vụ công tác quản lý Nhà nước về giáo dục tiểu học.

Tạo điều kiện để tất cả cán bộ quản lý, giáo viên (bao gồm các trường công lập và tư thục) được tham gia các đợt tập huấn nâng cao năng lực quản lý, tổ chức dạy học đáp ứng yêu cầu thực hiện Chương trình giáo dục phổ thông 2018, đáp ứng yêu cầu đổi mới giáo dục tiểu học.

Công tác thông tin báo cáo và thống kê có nhiều tiến bộ, hầu hết các Phòng GDĐT đều có đầy đủ báo cáo và nộp đúng thời hạn. Các báo cáo và số liệu thống kê nhìn chung đảm bảo về nội dung yêu cầu, có tính khoa học và phù hợp với thực tế. Việc ứng dụng công nghệ thông tin trong công tác báo cáo thống kê được triển khai và thực hiện khá tốt, đem lại hiệu quả thiết thực. Một số đơn vị luôn làm tốt công tác thống kê báo cáo như: Thanh Oai, Cầu Giấy, Thanh Xuân, Quốc Oai, Hà Đông, Hoàn Kiếm, Ba Vì, Tây Hồ.

7. Tổ chức tập huấn, bồi dưỡng có hiệu quả cho đội ngũ giáo viên, cán bộ quản lý giáo dục về thực hiện Chương trình giáo dục phổ thông 2018, đặc biệt đối với đội ngũ giáo viên dạy lớp 2 năm học 2021-2022

Để chuẩn bị các điều kiện về đội ngũ cho việc chuẩn bị triển khai CT GDPT 2018, ngay từ tháng 8 đến tháng 11/2019 Sở GDĐT đã chỉ đạo và tổ chức các lớp bồi dưỡng năng lực, phương pháp tiếp cận theo định hướng của Chương trình GDPT 2018 cho 100% giáo viên các quận, huyện, thị xã. Bắt đầu từ ngày 20/7/2020, Sở GDĐT tổ chức 46 lớp tập huấn bồi dưỡng sử dụng sách giáo khoa cho hơn 52.000 CBQL, GV tập huấn sử dụng SGK lớp 1 năm học 2020-2021 đối với 5 bộ sách cơ bản và 7 bộ sách tiếng Anh.

Năm học vừa qua, Sở GDĐT đã tổ chức 48 lớp chuyên đề các môn học lớp 1, các lớp tập huấn về xây dựng kế hoạch nhà trường triển khai chương trình GDPT 2018, hướng dẫn đánh giá học sinh theo Thông tư 27/2020.

Đến thời điểm hiện tại, 100% CBQL, GV tiểu học đã được bồi dưỡng trực tiếp Chương trình GDPT tổng thể và chương trình môn học; hơn 8.000 giáo viên lớp 1, tổ trưởng chuyên môn và cán bộ quản lí đã được Sở GDĐT bồi dưỡng đại trà Modul 1; 682 giáo viên cốt cán, 138 cán bộ quản lí cốt cán đã hoàn thành bồi dưỡng cốt cán Modul 2, 3.

8. Thực hiện hiệu quả nội dung các cuộc vận động, các phong trào thi đua

Thực hiện tốt Chỉ thị số 05-CT/TW ngày 15/5/2016 của Bộ Chính trị khoá XII và Chỉ thị số 27/CT-TTg ngày 08/9/2016 của Thủ tướng Chính phủ về đẩy mạnh học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh nhằm nâng cao nhận thức, tạo chuyển biến tích cực về tư tưởng đạo đức, lối sống văn hóa, phong cách, tác phong làm việc đối với mỗi nhà giáo, cán bộ quản lý giáo dục, người học.

Thực hiện tốt các quy định về đạo đức nhà giáo, coi trọng việc rèn luyện phẩm chất, lối sống, lương tâm nghề nghiệp; tạo cơ hội, động viên, khuyến khích giáo viên, cán bộ quản lý giáo dục học tập và sáng tạo; ngăn ngừa và đấu tranh kiên quyết với các biểu hiện vi phạm pháp luật và đạo đức nhà giáo.

9. Đa dạng hóa các hình thức tổ chức dạy học, khắc phục tác động của dịch Covid-19 đối với cấp tiểu học

Tổ chức dạy học trực tuyến

Trước tình hình dịch Covid-19 diễn biến phức tạp, Thành phố phải cho học sinh tạm dừng đến trường để đảm bảo công tác phòng chống dịch, đồng thời triển khai dạy học trực tuyến, qua truyền hình như là giải pháp hữu hiệu của các nhà trường nhằm giúp học sinh không “quên” kiến thức, duy trì nền nếp học tập và thực hiện theo phương châm “tạm dừng đến trường, không dừng học” của Ngành Giáo dục.

Vào thời gian đầu, việc triển khai hình thức dạy học trực tuyến diễn ra trên diện rộng; cán bộ quản lý, giáo viên chưa được tập huấn; học sinh chưa được chuẩn bị tâm thế; điều kiện hạ tầng kỹ thuật còn tự phát, chưa đồng bộ;... đã tác động không nhỏ đến hiệu quả của việc dạy và học. Tuy vậy, sau nhiều nỗ lực của các cấp quản lý, đội ngũ giáo viên, sự tham gia giúp sức của các bậc phụ huynh, hoạt động dạy học trực tuyến đã đạt được một số hiệu quả bước đầu như giúp phát triển năng lực sử dụng công nghệ thông tin và truyền thông trong dạy-học, thúc đẩy chuyển đổi số trong ngành Giáo dục, đồng thời mở rộng cơ hội tiếp cận giáo dục cho học sinh, tạo điều kiện để các em được học ở mọi nơi, mọi lúc.

C. ĐÁNH GIÁ CHUNG

1. Những kết quả đạt được

- Thời gian qua các Phòng GD&ĐT đã tích cực tham mưu trong công tác sắp xếp mạng lưới, quy mô trường, lớp một cách phù hợp để tạo thuận lợi cho người dân, đảm bảo quyền lợi học tập của học sinh; chú trọng duy trì, mở rộng số lượng lớp học và bổ sung phòng học kiên cố đáp ứng các yêu cầu thực hiện chương trình giáo dục hiện hành theo quy định của Bộ GD&ĐT, góp phần nâng cao chất lượng giáo dục, chuẩn bị sẵn sàng thực hiện Chương trình giáo dục phổ thông 2018 ở cấp tiểu học.

- Việc triển khai thực hiện kế hoạch tập huấn, bồi dưỡng giáo viên, CBQL giáo dục đã đạt được những kết quả tích cực. Mô hình bồi dưỡng thường xuyên, liên tục, ngay tại trường qua mạng với sự hỗ trợ của đội ngũ giáo viên cốt cán, CBQL cốt cán và giảng viên sư phạm chủ chốt của các trường đại học sư phạm tham gia Chương trình ETEP đã bước đầu được triển khai hiệu quả.

- Kết quả triển khai thực hiện chương trình, SGK giáo dục phổ thông 2018 đối với lớp 1: Các nhà trường đã chú trọng đổi mới công tác quản lý, quản trị trường học theo hướng phát huy tính chủ động, linh hoạt của nhà trường và năng lực tự chủ, sáng tạo của tổ chuyên môn, GV trong việc thực hiện Chương trình GDPT cấp tiểu học đối với lớp 1; khai thác, sử dụng sách giáo khoa, các nguồn học liệu, thiết bị dạy học hiệu quả, phù hợp thực tiễn; vận dụng linh hoạt

các phương pháp, hình thức tổ chức dạy học nhằm phát triển năng lực, phẩm chất học sinh. Nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản trị hoạt động giáo dục của nhà trường; đảm bảo tính dân chủ, công khai, thống nhất giữa các tổ chức trong nhà trường; phối hợp giữa nhà trường, cha mẹ học sinh và các cơ quan, tổ chức có liên quan trong việc tổ chức thực hiện kế hoạch giáo dục của nhà trường; tất cả các trường tiểu học đã hoàn thành chương trình theo đúng kế hoạch, chất lượng học sinh lớp 1 đảm bảo theo chuẩn đầu ra, yêu cầu cần đạt của chương trình, có một số mặt nổi trội hơn so với chương trình hiện hành.

- Đối với các lớp đang thực hiện Chương trình giáo dục phổ thông 2006, từ các chỉ đạo hướng dẫn của Bộ GD&ĐT, các cơ sở giáo dục thực hiện đổi mới hình thức tổ chức, phương pháp dạy học và hình thức tổ chức, phương pháp đánh giá học sinh; chuyển từ truyền thụ kiến thức sang tổ chức hoạt động học nhằm phát huy tính tích cực, chủ động, sáng tạo của học sinh; thực hiện rà soát lại nội dung chương trình, sách giáo khoa, đặc biệt là đổi mới các môn học bắt buộc theo hướng tinh giản những nội dung vượt quá yêu cầu cần đạt về chuẩn kiến thức, kỹ năng của từng lớp; tinh giản những nội dung trùng lặp trong môn học và giữa các môn học; tích hợp một số nội dung trong cùng môn học và giữa các môn học thành các chủ đề học tập trên cơ sở đảm bảo chuẩn kiến thức, kỹ năng của chương trình; bước đầu sử dụng các hình thức dạy học trực tuyến trên cơ sở ứng dụng công nghệ thông tin và truyền thông; tăng cường các hoạt động trải nghiệm để học sinh vận dụng kiến thức, phát triển năng lực; thực hiện nghiêm túc việc xây dựng ma trận để kiểm tra định kỳ, tăng cường hướng dẫn giáo viên thực hiện đánh giá thường xuyên và đánh giá định kỳ đúng quy trình ra để kiểm tra, đánh giá định kỳ các môn học.

2. Một số tồn tại, hạn chế

- Lần đầu tiên thực hiện một chương trình, nhiều SGK nên việc lựa chọn, sử dụng SGK ở các đơn vị rất đa dạng, khó khăn trong việc quản lý và chỉ đạo.

- Chất lượng đội ngũ nhà giáo và cán bộ quản lý không đồng đều, đặc biệt là ở các vùng xa trung tâm Thành phố, còn khoảng cách lớn so với các vùng nội thành. Số lượng đội ngũ nhà giáo và cán bộ quản lý còn thừa thiếu cục bộ; đồng thời còn thiếu so với quy định, đặc biệt là chưa đồng bộ về cơ cấu khi triển khai thực hiện Chương trình giáo dục phổ thông 2018 có một số môn học mới ở cấp Tiểu học.

- Việc thực hiện đổi mới CT, SGK có nơi thực hiện rất thuận lợi, có nơi lại rất khó khăn trong quá trình thực hiện, do điều kiện bảo đảm về cơ sở vật chất tại các cơ sở giáo dục thực hiện chương trình giáo dục phổ thông. CSVC tại một số cơ sở giáo dục vẫn chưa đáp ứng đầy đủ các điều kiện để thực hiện chương trình và các nhu cầu phục vụ học tập khác của các trường.

3. Một số nguyên nhân của tồn tại, hạn chế

- Chương trình giáo dục phổ thông 2018 có một số môn học mới ở cấp Tiểu học và yêu cầu dạy học 2 buổi/ngày nên việc chuẩn bị về đội ngũ nhà giáo, cán bộ quản lý giáo dục và cơ sở vật chất còn nhiều khó khăn. Công tác tham mưu với chính quyền địa phương của một số đơn vị giáo dục chưa đạt được hiệu

quá cao. Một số đơn vị nguồn lực tài chính còn hạn hẹp, việc đầu tư cơ sở vật chất, xây dựng trường lớp chưa đáp ứng đủ nhu cầu học tập của học sinh.

- Nhiều trường, đặc biệt ở các quận nội thành số lớp/trường; số học sinh trung bình/lớp cao. Điều kiện cơ sở vật chất ở nhiều trường chưa đảm bảo dạy 2 buổi/ngày cho học sinh.

D. PHƯƠNG HƯỚNG NHIỆM VỤ NĂM HỌC 2021-2022

1. Tăng cường công tác tuyên truyền để quán triệt và thực hiện các chủ trương, đường lối của Đảng, pháp luật của Nhà nước về đổi mới giáo dục tiểu học; tích cực thực hiện các giải pháp phòng chống dịch Covid-19 và bảo đảm hoàn thành Chương trình giáo dục phổ thông cấp tiểu học; tiếp tục triển khai Chương trình giáo dục phổ thông 2018 đối với lớp 1, lớp 2 và thực hiện hiệu quả Chương trình giáo dục phổ thông 2006 từ lớp 3 đến lớp 5.

2. Tiếp tục thực hiện xây dựng kế hoạch, phương án tuyển dụng, đào tạo, bồi dưỡng để có đủ giáo viên, đảm bảo chất lượng dạy học các môn học bắt buộc theo chương trình, đặc biệt đối với các môn Tin học và môn Ngoại ngữ; đảm bảo 100% giáo viên dạy học lớp 3 được bồi dưỡng theo quy định của Bộ GDĐT và được hướng dẫn sử dụng sách giáo khoa lớp 3 từ năm học 2022-2023.

3. Tiếp tục thực hiện rà soát, dự báo quy mô phát triển giáo dục và bố trí quỹ đất để xây dựng trường, điểm trường, lớp học phù hợp, thuận lợi và đáp ứng nhu cầu người học; tăng cường cơ sở vật chất đáp ứng thực hiện Chương trình giáo dục phổ thông cấp tiểu học; quản lý, sử dụng hiệu quả cơ sở vật chất hiện có; khắc phục tình trạng trường lớp có quy mô lớp học và sĩ số học sinh vượt quá quy định để thực hiện Chương trình giáo dục phổ thông 2018 theo lộ trình, đáp ứng mục tiêu giáo dục tiểu học là giáo dục bắt buộc theo quy định của Luật Giáo dục 2019.

4. Chú trọng đổi mới công tác quản lý, quản trị trường học theo hướng phát huy tính chủ động, linh hoạt của nhà trường và năng lực tự chủ, sáng tạo của tổ chuyên môn, giáo viên trong việc thực hiện Chương trình giáo dục phổ thông cấp tiểu học; khai thác, sử dụng sách giáo khoa, các nguồn học liệu, thiết bị dạy học hiệu quả, phù hợp thực tiễn; vận dụng linh hoạt các phương pháp, hình thức tổ chức dạy học nhằm phát triển năng lực, phẩm chất học sinh; phối hợp giữa nhà trường, cha mẹ học sinh và các cơ quan, tổ chức có liên quan trong việc tổ chức thực hiện kế hoạch giáo dục của nhà trường.

5. Đa dạng hóa các hình thức tổ chức dạy học để khắc phục, ứng phó với tác động của dịch Covid-19 đối với cấp tiểu học; hướng dẫn các cơ sở giáo dục chuẩn bị tốt các điều kiện để triển khai thực hiện các hoạt động dạy học năm học 2021-2022 trong điều kiện diễn biến dịch Covid-19 phức tạp; chủ động có các phương án, kịch bản cụ thể để tổ chức dạy học phù hợp với tình hình dịch bệnh và khả năng đáp ứng của cơ sở giáo dục và điều kiện thực tế của người học; tổ chức xây dựng kho học liệu điện tử phù hợp để sẵn sàng cho việc tổ chức dạy học trực tuyến, dạy học qua truyền hình trong điều kiện dịch diễn biến phức tạp phải thực hiện giãn cách xã hội để đảm bảo thực hiện theo phương châm “tạm dừng đến trường, không dừng học” của Ngành Giáo dục.

Số: /SGDĐT-GDPT
V/v hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ
năm học 2021-2022 cấp Tiểu học
(Dự thảo)

Kính gửi:

- Phòng Giáo dục và Đào tạo quận, huyện, thị xã;
- Trường chuyên biệt trực thuộc Sở Giáo dục và Đào tạo.

Năm học 2021-2022, ngành Giáo dục tiếp tục thực hiện nhiệm vụ kép với mục tiêu: vừa tăng cường, tích cực thực hiện các giải pháp phòng chống dịch Covid-19, vừa đảm bảo hoàn thành Chương trình giáo dục phổ thông cấp tiểu học phù hợp với diễn biến tình hình dịch bệnh xảy ra tại các địa phương, trong đó tiếp tục triển khai Chương trình giáo dục phổ thông cấp tiểu học ban hành kèm theo Thông tư số 32/2018/TT-BGDĐT ngày 26/12/2018 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo (GDĐT) đối với lớp 1, lớp 2; thực hiện các nội dung theo Nghị quyết số 88/2014/QH13 ngày 28/11/2014 của Quốc hội, Chỉ thị số 16/CT-TTg ngày 18/6/2018 của Thủ tướng Chính phủ về đổi mới chương trình, sách giáo khoa giáo dục phổ thông bảo đảm chất lượng, hiệu quả, đúng lộ trình.

Căn cứ Quyết định số 2551/QĐ-BGDĐT ngày 04/8/2021 của Bộ trưởng Bộ GDĐT về việc ban hành khung kế hoạch thời gian năm học 2021-2022 đối với giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông và giáo dục thường xuyên; thực hiện Chỉ thị số/CT-BGDĐT ngày/..../2021 của Bộ trưởng Bộ GDĐT về nhiệm vụ và giải pháp năm học 2021-2022 của ngành Giáo dục, Công văn số/BGDĐT-GDTH, ngày của Bộ GDĐT về việc hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ Giáo dục tiểu học năm học 2021-2022; Sở GDĐT hướng dẫn các phòng GDĐT, các trường chuyên biệt trực thuộc Sở thực hiện nhiệm vụ năm học 2021-2022 đối với cấp Tiểu học như sau:

A. NHIỆM VỤ TRỌNG TÂM

1. Tiếp tục thực hiện hiệu quả Chương trình giáo dục phổ thông cấp tiểu học ban hành theo Quyết định số 16/2006/QĐ-BGDĐT (Chương trình giáo dục phổ thông hiện hành); tổ chức thực hiện đổi mới chương trình, sách giáo khoa giáo dục phổ thông theo Chương trình giáo dục phổ thông cấp tiểu học ban hành kèm theo Thông tư số 32/2018/TT-BGDĐT ngày 26/12/2018 (Chương trình giáo dục phổ thông 2018) bảo đảm chất lượng, hiệu quả với trọng tâm là lớp 1 và lớp 2.

Tiếp tục triển khai thực hiện nghiêm túc Công văn số 4612/BGDDT-GDTrH ngày 03/10/2017 hướng dẫn thực hiện chương trình giáo dục phổ thông hiện hành theo định hướng phát triển năng lực, phẩm chất học sinh, chỉ đạo thực hiện chương trình, kế hoạch giáo dục nghiêm túc, linh hoạt, sáng tạo. Tổ chức thực hiện nội dung dạy học theo hướng tiếp cận Chương trình giáo dục phổ thông 2018; đổi mới phương pháp, hình thức tổ chức dạy học và đánh giá học sinh tiểu học; vận dụng phù hợp những thành tố tích cực của các mô hình, phương thức giáo dục tiên tiến nhằm nâng cao chất lượng, hiệu quả giáo dục.

Các cơ sở giáo dục thực hiện Chương trình giáo dục phổ thông cấp tiểu học tổ chức xây dựng kế hoạch giáo dục của nhà trường theo hướng dẫn tại Công văn số 2345/BGDDT-GDTH ngày 07/6/2021; Công văn số 3536/BGDDT-GDTH Hướng dẫn biên soạn, thẩm định nội dung giáo dục của địa phương cấp tiểu học; Công văn số 3535/BGDDT-GDTH Hướng dẫn thực hiện nội dung Hoạt động trải nghiệm ở cấp tiểu học; Công văn số 3539/BGDDT-GDTH Hướng dẫn tổ chức dạy học Tin học và tổ chức hoạt động tin học ở cấp tiểu học; Công văn số 681/BGDDT-GDTH Hướng dẫn tổ chức dạy học môn Tiếng Anh tự chọn lớp 1, 2; Công văn số 1315/BGDDT-GDTH Hướng dẫn sinh hoạt chuyên môn thực hiện Chương trình GDPT cấp tiểu học. Triển khai thực hiện Chương trình giáo dục phổ thông 2018 đối với lớp 1, lớp 2 năm học 2021-2022 đảm bảo chất lượng, hiệu quả; đảm bảo cơ sở vật chất, thiết bị dạy học và bố trí đủ giáo viên đã hoàn thành các chương trình bồi dưỡng để dạy lớp 1, lớp 2.

Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin trong dạy học, chuẩn bị các điều kiện đảm bảo theo quy định để triển khai dạy học trực tuyến hiệu quả, phù hợp điều kiện thực tế của cơ sở giáo dục tiểu học.

Tích cực tổ chức sinh hoạt chuyên môn tại các tổ chuyên môn trong trường và cụm trường; chú trọng đổi mới nội dung và hình thức sinh hoạt chuyên môn thông qua hoạt động dự giờ, nghiên cứu bài học theo hướng dẫn tại Công văn số 1315/BGDDT-GDTH ngày 16/4/2020.

Tổ chức lựa chọn sách giáo khoa lớp 3 theo quy định và thực hiện kế hoạch bồi dưỡng giáo viên và cán bộ quản lý giáo dục để triển khai Chương trình giáo dục phổ thông 2018 đối với lớp 3.

Tăng cường kiểm tra, giám sát để hỗ trợ các đơn vị trên địa bàn quản lý nhằm hướng dẫn công tác triển khai thực hiện Chương trình giáo dục phổ thông 2018; tiếp tục đẩy mạnh công tác truyền thông về lộ trình và điều kiện thực hiện đổi mới chương trình, sách giáo khoa.

2. Tăng cường cơ sở vật chất đáp ứng thực hiện chương trình giáo dục phổ thông đối với cấp tiểu học.

Các Phòng GD&ĐT thực hiện rà soát, dự báo quy mô phát triển giáo dục và bố trí quỹ đất để xây dựng trường, điểm trường, lớp học phù hợp, thuận lợi và đáp ứng nhu cầu người học; quản lý, sử dụng hiệu quả cơ sở vật chất hiện có; khắc phục tình trạng trường lớp có quy mô lớp học và sĩ số học sinh vượt quá quy định, đặc biệt là ở các quận nội thành để thực hiện mục tiêu giáo dục tiểu học là giáo dục bắt buộc theo quy định của Luật Giáo dục 2019.

Thực hiện rà soát quy hoạch mạng lưới cơ sở giáo dục ở cấp tiểu học theo nguyên tắc tạo thuận lợi học tập cho học sinh, gắn với các điều kiện đảm bảo chất lượng, đáp ứng yêu cầu đổi mới chương trình giáo dục phổ thông. Bảo đảm tỷ lệ phòng, tỷ lệ giáo viên và sĩ số học sinh/lớp đúng theo quy định để tổ chức dạy học 2 buổi/ngày đảm bảo chất lượng. Giải quyết dứt điểm tình trạng thiếu phòng học, nhà vệ sinh và công trình nước sạch trong các cơ sở giáo dục; không đưa vào sử dụng các công trình trường, lớp học, nhà vệ sinh chưa bảo đảm an toàn theo quy định.

3. Đảm bảo đội ngũ giáo viên và cán bộ quản lý đủ về số lượng, chuẩn hóa về trình độ đào tạo, đồng bộ về cơ cấu, nâng cao chất lượng theo chuẩn nghề nghiệp.

Tiếp tục thực hiện nghiêm túc Chỉ thị số 1737/CT-BGDĐT ngày 07/5/2018 của Bộ trưởng Bộ GDĐT về việc tăng cường công tác quản lý và nâng cao đạo đức nhà giáo; tăng cường chỉ đạo, kiểm tra việc thực hiện các quy định về đạo đức nhà giáo.

Thực hiện quản lý, đánh giá đội ngũ giáo viên, cán bộ quản lý giáo dục theo tiêu chuẩn nghề nghiệp; rà soát công tác quản lý biên chế, tuyển dụng giáo viên theo chuẩn về trình độ đào tạo; bảo đảm số lượng, cơ cấu và chất lượng đội ngũ đáp ứng yêu cầu thực tiễn; tổ chức triển khai thực hiện hiệu quả Nghị quyết số 102/NQ-CP ngày 03/7/2020 của Chính phủ về giải pháp đổi mới biên chế sự nghiệp giáo dục và y tế.

Tổ chức rà soát, tổng hợp và xây dựng kế hoạch theo lộ trình để tổ chức đào tạo, bồi dưỡng giáo viên tiểu học đạt chuẩn trình độ theo quy định tại Nghị định số 71/2020/NĐ-CP ngày 30/6/2020 của Chính phủ quy định lộ trình thực hiện nâng trình độ chuẩn được đào tạo của giáo viên mầm non, tiểu học, trung học cơ sở. Đảm bảo chất lượng dạy học các môn học bắt buộc theo chương trình, đặc biệt đối với các môn Tin học và môn Ngoại ngữ.

Thực hiện bồi dưỡng giáo viên, cán bộ quản lý giáo dục để triển khai Chương trình giáo dục phổ thông 2018 theo lộ trình; bồi dưỡng nâng cao năng lực triển khai các nhiệm vụ cho giáo viên đáp ứng yêu cầu của vị trí việc làm; bồi dưỡng theo tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp đối với giáo viên tiểu học.

Dự kiến phân công giáo viên dạy học lớp 3 năm học 2022-2023 để tập trung bồi dưỡng, đảm bảo 100% giáo viên dạy học lớp 3 được bồi dưỡng về Chương trình giáo dục phổ thông 2018 và hướng dẫn sử dụng sách giáo khoa lớp 3 trước khi năm học 2022-2023 bắt đầu.

4. Chú trọng đổi mới công tác quản lý, quản trị trường học theo hướng phát huy tính chủ động, linh hoạt của nhà trường và năng lực tự chủ, sáng tạo của tổ chuyên môn, giáo viên trong việc thực hiện chương trình giáo dục phổ thông cấp tiểu học. Đẩy mạnh phân cấp quản lý, tăng cường quyền tự chủ của nhà trường trong việc thực hiện kế hoạch giáo dục đi đôi với việc nâng cao năng lực quản trị nhà trường, gắn với trách nhiệm của người đứng đầu cơ sở giáo dục.

Nâng cao tỷ lệ và chất lượng dạy học 2 buổi/ngày; đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin trong dạy học và quản lý giáo dục; chuẩn bị các điều kiện bảo đảm triển khai dạy học ngoại ngữ, tin học và tiếng dân tộc theo Chương trình giáo dục phổ thông 2018; tích cực và nâng cao hiệu quả trong công tác truyền thông. Thực hiện tốt quy chế dân chủ, nâng cao vai trò, trách nhiệm, lương tâm, đạo đức nhà giáo. Khắc phục bệnh thành tích trong giáo dục tiểu học. Đôn đốc kiểm tra, giám sát các cơ sở giáo dục tiểu học trong công tác điều hành, quản lý, tổ chức các hoạt động dịch vụ giáo dục của nhà trường nhằm đảm bảo vệ sinh, an toàn, chất lượng.

5. Tăng cường nền nếp, kỷ cương, nâng cao chất lượng, hiệu quả các hoạt động giáo dục trong các cơ sở giáo dục tiểu học. Chú trọng kết hợp dạy chữ với dạy người, giáo dục ý thức, trách nhiệm của công dân đối với gia đình - nhà trường - xã hội cho học sinh tiểu học. Thực hiện tốt các cuộc vận động, các phong trào thi đua của ngành phù hợp điều kiện từng đơn vị.

Tăng cường an ninh, an toàn trường học, tích cực phòng, chống xâm hại và bạo lực học đường; chú trọng xây dựng văn hóa học đường trong môi trường giáo

đục; tăng cường giáo dục đạo đức, lối sống, rèn luyện kỹ năng sống cho học sinh; nâng cao ý thức trách nhiệm nghề nghiệp, đạo đức nhà giáo cho đội ngũ giáo viên và cán bộ quản lý giáo dục; xây dựng cơ chế phối hợp giữa gia đình - nhà trường - xã hội trong giáo dục đạo đức, nhân cách cho học sinh. Bảo đảm thực hiện hiệu quả chương trình giáo dục thể chất, y tế trường học; phát động phong trào học bơi và phòng, chống đuối nước cho học sinh.

6. Linh hoạt trong việc lựa chọn các hình thức dạy học trực tuyến, trực tiếp đảm bảo phù hợp trong điều kiện diễn biến phức tạp của dịch Covid-19. Nâng cao ý thức đề phòng dịch bệnh trong và ngoài nhà trường. Thực hiện có hiệu quả công tác vệ sinh trường lớp thường xuyên phòng bệnh, giáo dục học sinh vệ sinh cá nhân, sát khuẩn, đặc biệt khi tổ chức các hoạt động tập trung đông người. Tuân thủ chỉ đạo của cấp trên trong mọi tình huống về công tác phòng, chống dịch bệnh hiệu quả. Tăng cường dạy học, ôn tập, kiểm tra, đánh giá bằng hình thức trực tuyến.

B. NHIỆM VỤ CỤ THỂ

I. THỰC HIỆN CHƯƠNG TRÌNH GIÁO DỤC PHỔ THÔNG CẤP TIỂU HỌC

1. Chỉ đạo thực hiện chương trình, kế hoạch giáo dục

Năm học 2021-2022 giáo dục tiểu học thực hiện Chương trình giáo dục phổ thông 2018 đối với lớp 1, lớp 2 và Chương trình giáo dục phổ thông 2006 đối với lớp 3, lớp 4, lớp 5.

a) Xây dựng kế hoạch giáo dục của nhà trường thực hiện chương trình giáo dục phổ thông cấp tiểu học

Phòng GDĐT chỉ đạo các cơ sở giáo dục tiểu học tổ chức xây dựng kế hoạch giáo dục của nhà trường, kế hoạch dạy học các môn học, hoạt động giáo dục và kế hoạch bài dạy theo công văn số 2345/BGDDT-GDTH ngày 07/6/2021 về việc hướng dẫn xây dựng kế hoạch giáo dục nhà trường thực hiện chương trình giáo dục phổ thông cấp tiểu học bảo đảm thực hiện Chương trình giáo dục phổ thông cấp tiểu học linh hoạt, chủ động, hiệu quả, phù hợp với hoàn cảnh thực tế từng đơn vị, điều kiện thực hiện của mỗi nhà trường; đáp ứng yêu cầu thực hiện nhiệm vụ năm học; kế hoạch thời gian năm học; tổ chức dạy học các môn học, hoạt động giáo dục bắt buộc, môn học tự chọn, đảm bảo tổng số tiết/năm học được qui định trong chương trình cấp tiểu học; bố trí thời gian thực hiện chương trình đảm bảo tính khoa học, sư phạm, không gây áp lực đối với học sinh; linh hoạt trong tổ chức thực hiện dạy học các môn học, hoạt động giáo dục phù hợp với điều kiện thực tế của từng đơn vị, nhà trường và đối tượng học sinh, đảm bảo cuối năm học đạt được yêu cầu cần đạt theo qui định của chương trình; tạo môi trường cho học sinh được trải nghiệm, vận dụng các kiến thức đã học, phát huy năng lực đã đạt được trong chương trình các môn học, hoạt động giáo dục vào thực tiễn.

Tổ chức xây dựng kế hoạch dạy học các môn học, hoạt động giáo dục đảm bảo mỗi giáo viên nắm vững mạch nội dung, yêu cầu cần đạt của chương trình môn học, hoạt động giáo dục và nội dung bài học, chủ đề học tập được thiết kế trong sách giáo khoa; đặc điểm của địa phương, cơ sở vật chất, thiết bị dạy học của nhà trường và đặc điểm đối tượng học sinh. Trên cơ sở đó, giáo viên chủ động xây dựng kế

hoạch bài dạy, đề xuất những nội dung cần điều chỉnh hoặc bổ sung, tích hợp; điều chỉnh thời lượng thực hiện; nguồn học liệu và thiết bị dạy học; hình thức tổ chức và phương pháp dạy học; hình thức thi và phương pháp đánh giá; xây dựng phân phối chương trình dạy học linh hoạt phù hợp với đối tượng học sinh, điều kiện tổ chức dạy học, đảm bảo các yêu cầu cần đạt của chương trình đối với môn học, hoạt động giáo dục để đạt hiệu quả cao nhất.

b) Thực hiện Chương trình giáo dục phổ thông 2018 đối với lớp 1, lớp 2

Các cơ sở giáo dục thực hiện Chương trình giáo dục phổ thông 2018 đối với lớp 1, lớp 2 theo các văn bản hướng dẫn chuyên môn đối với cấp tiểu học đã được Bộ GD&ĐT, Sở GD&ĐT ban hành. Trong đó, tập trung vào các vấn đề cơ bản sau:

- Đảm bảo tỷ lệ 01 phòng học/lớp, cơ sở vật chất, sĩ số học sinh/lớp theo qui định tại Điều lệ trường tiểu học; có đủ thiết bị dạy học tối thiểu theo quy định; đảm bảo tỷ lệ 1,5 giáo viên/lớp và cơ cấu giáo viên để dạy đủ các môn học và hoạt động giáo dục.

- Thực hiện dạy học các môn học và hoạt động giáo dục bắt buộc, các môn học tự chọn theo qui định của Chương trình giáo dục phổ thông 2018; tổ chức các hoạt động cung cấp để học sinh tự hoàn thành nội dung học tập, các hoạt động giáo dục đáp ứng nhu cầu, sở thích, năng khiếu của học sinh; các hoạt động tìm hiểu tự nhiên, xã hội, văn hóa, lịch sử, truyền thống của địa phương.

- Tổ chức dạy học 2 buổi/ngày, mỗi ngày bố trí không quá 7 tiết học, mỗi tiết 35 phút; tối thiểu là 9 buổi/tuần với 32 tiết/tuần; kế hoạch giáo dục đảm bảo phân bổ hợp lý giữa các nội dung giáo dục, giúp học sinh hoàn thành nhiệm vụ học tập, yêu cầu cần đạt của chương trình; tạo điều kiện cho học sinh được học tập các môn học tự chọn và tham gia các hoạt động giáo dục nhằm thực hiện mục tiêu giáo dục toàn diện ở tiểu học; thời khóa biểu cần được sắp xếp một cách khoa học, đảm bảo tỷ lệ hợp lý giữa các nội dung dạy học và hoạt động giáo dục, phân bổ hợp lý về thời lượng, thời điểm trong ngày học và tuần học phù hợp với tâm sinh lý lứa tuổi học sinh tiểu học.

- Đối với các cơ sở giáo dục tiểu học chưa đủ điều kiện dạy học 2 buổi/ngày (tối thiểu 32 tiết/tuần), trên cơ sở dạy đúng, đủ nội dung và thời lượng các môn học bắt buộc, nhà trường chủ động xác định nội dung, lựa chọn hình thức tổ chức, phân bổ thời lượng cho các môn học tự chọn, hoạt động cung cấp, hoạt động giáo dục khác.

- Nhà trường chủ động xác định nội dung, hình thức tổ chức, phân bổ thời lượng cho các nội dung dạy học trên cơ sở thực hiện đầy đủ nội dung, thời lượng các môn học bắt buộc theo quy định của chương trình.

c) Tổ chức thực hiện Chương trình giáo dục phổ thông 2006 từ lớp 3 đến lớp 5

Trên cơ sở Chương trình giáo dục phổ thông hiện hành, các Phòng GD&ĐT giao quyền chủ động cho các cơ sở giáo dục tiểu học xây dựng và thực hiện kế hoạch giáo dục đối với lớp 3, lớp 4 và lớp 5 theo định hướng phát triển phẩm chất, năng lực học sinh để chủ động tiếp cận với Chương trình giáo dục phổ thông 2018, cụ thể:

- Xây dựng kế hoạch giáo dục đảm bảo thực hiện đầy đủ nội dung các môn học và hoạt động giáo dục bắt buộc, lựa chọn nội dung giáo dục tự chọn và xây dựng các hoạt động giáo dục phù hợp với nhu cầu của học sinh và điều kiện của nhà

trường, địa phương; đảm bảo tính chủ động, linh hoạt của nhà trường trong việc xây dựng và thực hiện kế hoạch giáo dục dạy học 2 buổi/ngày; tuân thủ các nguyên tắc, phương pháp sư phạm nhằm phát huy tính tích cực, chủ động, tự giác phù hợp với lứa tuổi học sinh tiểu học.

- Tăng cường các hoạt động thực hành, hoạt động trải nghiệm, rèn kĩ năng vận dụng kiến thức vào thực tiễn, phù hợp với tình hình thực tế của nhà trường, địa phương và khả năng học tập của học sinh. Chú trọng giáo dục đạo đức lối sống, giá trị sống, kĩ năng sống, hiểu biết xã hội cho học sinh, trong đó cần phối hợp chặt chẽ với các tổ chức Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh, Đội Thiếu niên Tiền phong Hồ Chí Minh để giáo dục học sinh hiệu quả, thiết thực.

- Điều chỉnh nội dung dạy học một cách hợp lý nhằm đáp ứng yêu cầu, mục tiêu giáo dục tiểu học, phù hợp với đối tượng học sinh các vùng miền, đồng thời từng bước thực hiện đổi mới nội dung, phương pháp dạy học theo hướng phát triển năng lực của học sinh trên nguyên tắc: đảm bảo yêu cầu chuẩn kiến thức, kĩ năng và phù hợp điều kiện thực tế; rà soát, tinh giản những nội dung chồng chéo, trùng lặp giữa các môn học, giữa các khối lớp trong cấp học và các nội dung quá khó, chưa thực sự cấp thiết đối với học sinh tiểu học; sắp xếp, điều chỉnh nội dung dạy học theo các chủ đề học tập phù hợp với đối tượng học sinh; không cắt xén cơ học mà tập trung vào đổi mới phương pháp dạy và học, đổi mới cách thức tổ chức các hoạt động giáo dục sao cho nhẹ nhàng, tự nhiên, hiệu quả nhằm phát huy tính tích cực, chủ động, sáng tạo của học sinh;

- Xây dựng kế hoạch giáo dục đảm bảo phân bổ hợp lý giữa các nội dung giáo dục, giúp học sinh hoàn thành nhiệm vụ học tập, yêu cầu cần đạt của chương trình; tạo điều kiện cho học sinh được học tập các môn học tự chọn và tham gia các hoạt động giáo dục nhằm thực hiện mục tiêu giáo dục toàn diện ở tiểu học. Thời khóa biểu cần được sắp xếp một cách khoa học, đảm bảo tỷ lệ hợp lý giữa các nội dung dạy học và hoạt động giáo dục, phân bổ hợp lý về thời lượng, thời điểm trong ngày học và tuần học phù hợp với tâm sinh lý lứa tuổi học sinh tiểu học.

- Tích cực, chủ động tham mưu chính quyền địa phương quan tâm đầu tư để đảm bảo tỷ lệ 01 phòng học/lớp, cơ sở vật chất, sĩ số học sinh/lớp theo quy định tại Điều lệ trường tiểu học; có đủ thiết bị dạy học tối thiểu theo quy định; đảm bảo tỷ lệ giáo viên/lớp và cơ cấu giáo viên đủ để dạy đủ các môn học và hoạt động giáo dục theo quy định.

- Tổ chức dạy học cho học sinh lớp 5 chuẩn bị học lớp 6 theo Chương trình giáo dục phổ thông 2018 theo công văn số 428/S GDĐT-GDPT ngày 05/2/2021 của Sở GDĐT, trong đó tập trung xây dựng kế hoạch phù hợp, bồi dưỡng cho giáo viên theo định hướng phát triển phẩm chất, năng lực học sinh và không kiểm tra định kỳ vào nội dung kiến thức bổ sung chuẩn bị cho học sinh học lớp 6 theo Chương trình giáo dục phổ thông 2018.

d) Tổ chức thực hiện hiệu quả nội dung giáo dục địa phương ở cấp tiểu học theo hướng dẫn tại Công văn số 3536/BGDDT-GDTH ngày 19/8/2019, trong đó thực hiện tích hợp nội dung giáo dục địa phương vào dạy học các môn học, hoạt động trải nghiệm theo quy định của Chương trình giáo dục phổ thông 2018.

đ) Thực hiện nghiêm túc Chỉ thị số 2325/CT-BGDĐT ngày 28/6/2013 về việc chấn chỉnh tình trạng dạy học trước chương trình lớp 1; Chỉ thị số 5105/CT-BGDĐT

ngày 03/11/2014 về việc chấn chỉnh tình trạng dạy thêm, học thêm đối với giáo dục tiểu học; Công văn số 2449/BGDDT-GDTH ngày 27/5/2016 về việc khắc phục tình trạng chạy trường, chạy lớp. Tinh giản các cuộc thi dành cho giáo viên và học sinh theo Công văn số 1915/BGDDT-GDTrH ngày 05/5/2017.

e) Khuyến khích các đơn vị có điều kiện tham khảo những nội dung giáo dục tiên tiến theo các mô hình giáo dục hiện đại để đưa vào kế hoạch giáo dục nhà trường một cách phù hợp với thực tế của địa phương. Khuyến khích các cơ sở giáo dục tư thục, cơ sở giáo dục có vốn đầu tư nước ngoài tổ chức thực hiện chương trình giáo dục tích hợp có bổ sung các nội dung, hình thức giáo dục tiên tiến theo quy định tại Nghị định số 86/2018/NĐ-CP ngày 06/6/2018 và Thông tư số 04/2020/TT-BGDDT ngày 18/3/2020 về quy định một số điều của Nghị định số 86/2018/NĐ-CP.

2. Đổi mới phương pháp, hình thức tổ chức dạy học và đánh giá học sinh tiểu học

a) Đổi mới phương pháp tổ chức dạy học

Tiếp tục triển khai thực hiện Công văn số 4612/BGDDT-GDTrH ngày 03/10/2017 hướng dẫn thực hiện Chương trình giáo dục phổ thông hiện hành theo định hướng phát triển năng lực, phẩm chất học sinh, chỉ đạo thực hiện chương trình, kế hoạch giáo dục nghiêm túc, linh hoạt, sáng tạo. Tổ chức thực hiện nội dung dạy học theo hướng tiếp cận Chương trình giáo dục phổ thông 2018; đổi mới phương pháp, hình thức tổ chức dạy học và đánh giá học sinh tiểu học; vận dụng phù hợp những thành tố tích cực của các mô hình, phương thức giáo dục tiên tiến nhằm nâng cao chất lượng, hiệu quả giáo dục, đặc biệt là đổi mới tổ chức hoạt động giáo dục trên lớp học; đẩy mạnh giáo dục STEM và STEAM trong giáo dục tiểu học; tăng cường tổ chức thực hành trải nghiệm, tích hợp nội dung giáo dục địa phương, vận dụng kiến thức vào thực tế cuộc sống hàng ngày.

Tiếp tục áp dụng một cách phù hợp mô hình trường học mới theo Công văn số 4068/BGDDT-GDTrH ngày 18/8/2016 và Công văn số 3459/BGDDT-GDTrH ngày 08/8/2017; triển khai dạy học theo phương pháp Bàn tay nặn bột theo hướng dẫn tại Công văn số 3535/BGDDT-GDTrH ngày 27/5/2013, các nhà trường chú trọng chủ động thực hiện việc sắp xếp lại nội dung dạy học một cách phù hợp, thuận lợi để áp dụng phương pháp Bàn tay nặn bột; thực hiện dạy học Mĩ thuật theo hướng dẫn tại Công văn số 2070/BGDDT-GDTH ngày 12/5/2016, khuyến khích giáo viên thiết kế nội dung học tập bằng cách sắp xếp lại từ các bài học riêng lẻ trong sách giáo khoa thành từng bài học theo chủ đề, dựa trên cốt truyện, trong đó mỗi chủ đề có thể dạy trong 2 đến 3 tiết để tạo điều kiện hoàn thành nhiệm vụ dạy học hiệu quả.

Tích cực tổ chức sinh hoạt chuyên môn tại các tổ chuyên môn trong trường và cụm trường; chú trọng đổi mới nội dung và hình thức sinh hoạt chuyên môn thông qua hoạt động dự giờ, nghiên cứu bài học theo hướng dẫn tại Công văn số 1315/BGDDT-GDTH ngày 16/4/2020.

b) Tiếp tục thực hiện đổi mới đánh giá học sinh tiểu học

Đối với học sinh lớp 3, lớp 4, lớp 5 thực hiện theo Chương trình giáo dục phổ thông 2006 tiếp tục được đánh giá theo quy định tại Thông tư số 30/2014/TT-BGDDT ngày 28/8/2014 và Thông tư số 22/2016/TT-BGDDT ngày 22/9/2016 của Bộ trưởng Bộ GD&ĐT.

Đối với học sinh lớp 1, lớp 2 thực hiện theo Chương trình giáo dục phổ thông 2018, được đánh giá theo quy định tại Thông tư số 27/2020/TT-BGDDT ngày 04/9/2020 của Bộ GDĐT.

Dẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin, phần mềm quản lý kết quả giáo dục và học tập của học sinh để giảm áp lực về hồ sơ, sổ sách, dành nhiều thời gian cho giáo viên quan tâm đến học sinh và đổi mới phương pháp dạy học.

Thực hiện bàn giao chất lượng giáo dục cuối năm học một cách nghiêm túc, phù hợp với từng nhóm đối tượng, kiên quyết không để học sinh “ngồi nhầm lớp”; thực hiện khen thưởng học sinh thực chất, đúng quy định; tránh tùy tiện, máy móc, khen tràn lan gây bức xúc cho cha mẹ học sinh và dư luận xã hội.

c) **Đa dạng hóa các hình thức tổ chức dạy học và tổ chức triển khai các nội dung giáo dục tích hợp**

Chủ động thực hiện các giải pháp công nghệ thông tin, dạy học trực tuyến, dạy học trên truyền hình cho phù hợp điều kiện thực tế để hỗ trợ quá trình giáo dục và đảm bảo thực hiện đúng, có chất lượng, hiệu quả, nội dung dạy học theo qui định; phù hợp với kỹ năng của giáo viên, khả năng lĩnh hội và đặc điểm tâm sinh lý lứa tuổi của học sinh; khi thực hiện phải đảm bảo các điều kiện tối thiểu về cơ sở vật chất, hạ tầng công nghệ thông tin, hệ thống phần mềm, học liệu dạy học trực tuyến và hướng dẫn sử dụng cho giáo viên và học sinh; đảm bảo tuân thủ các quy định hiện hành về an toàn thông tin mạng, thông tin cá nhân, sở hữu trí tuệ; các quy định của Bộ GDĐT về ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lý, tổ chức dạy học qua Internet và các quy định của pháp luật có liên quan; công nhận kết quả dạy và học trực tuyến phải dựa trên cơ sở đánh giá chính xác, khách quan kết quả học tập của học sinh và theo các quy định của Bộ GDĐT về đánh giá học sinh.

Triển khai các nội dung giáo dục tích hợp ở tiêu học linh hoạt theo các hình thức tổ chức phù hợp với điều kiện thực tế của đối tượng học sinh, địa phương và nhà trường. Khuyến khích các đơn vị có điều kiện tham khảo những nội dung giáo dục tiên tiến của các mô hình giáo dục hiện đại để đưa vào kế hoạch giáo dục nhà trường một cách phù hợp với thực tế của đơn vị; xây dựng và tổ chức thực hiện chương trình giáo dục tích hợp theo quy định.

3. Nâng cao chất lượng dạy học Ngoại ngữ, Tin học và Tiếng dân tộc

a) Dạy học Ngoại ngữ

- Dạy học tiếng Anh:

+ Triển khai Chương trình môn tiếng Anh tự chọn lớp 1, lớp 2 đảm bảo các yêu cầu được quy định trong Chương trình giáo dục phổ thông 2018, thực hiện theo công văn số 681/BGDDT-GDTH ngày 04/3/2010 và công văn số 803/SGDĐT-GDPT ngày 17/3/2020 của Sở GDĐT. Khi triển khai thực hiện cần chú ý đến các yếu tố: các điều kiện về CSVC, đội ngũ giáo viên phục vụ dạy và học; sự tự nguyện tham gia học của học sinh, chất lượng đạt chuẩn của đội ngũ tham gia giảng dạy; thực hiện kiểm tra đánh giá theo quy định; đảm bảo tính chất làm quen của chương trình; tạo hứng thú, sự yêu thích môn học và không gây quá tải cho học sinh.

+ Tiếp tục triển khai Chương trình Tiếng Anh tự chọn theo Chương trình giáo dục phổ thông 2006 và Chương trình thí điểm tiếng Anh cấp Tiểu học ban hành kèm theo Quyết định số 3321/QĐ-BGDDT ngày 12/8/2010 đối với học sinh lớp 3, lớp 4

và lớp 5. Tổ chức dạy tiếng Anh 4 tiết/tuần cho học sinh lớp 3, lớp 4, lớp 5 ở những trường đủ điều kiện (đặc biệt ở lớp 5), khi thực hiện cần có những giải pháp tiếp cận Chương trình môn Tiếng Anh theo Chương trình Giáo dục phổ thông 2018 một cách linh hoạt, phù hợp để tạo tâm thế sẵn sàng cho học sinh học lên lớp 6 theo chương trình mới. Với các trường chưa đảm bảo điều kiện dạy tiếng Anh 4 tiết/tuần, có thể linh hoạt lựa chọn các nội dung của chương trình phù hợp với điều kiện tổ chức dạy học của địa phương. Chuẩn bị các điều kiện cần thiết để đưa môn tiếng Anh là môn học bắt buộc với thời lượng 4 tiết/tuần dành cho học sinh lớp 3 từ năm học 2022 - 2023.

+ Việc dạy tiếng Anh bổ trợ đảm bảo tính tự nguyện, đồng thuận của học sinh, phụ huynh học sinh; thực hiện đúng chương trình đã được thẩm định và kế hoạch dạy học chi tiết được nhà trường xây dựng, phòng GDĐT phê duyệt, báo cáo Sở GDĐT.

+ Sách giáo khoa và tài liệu tham khảo thực hiện theo quy định của Bộ GDĐT, cụ thể: đối với lớp 1, lớp 2 lựa chọn sách giáo khoa theo danh mục sách giáo khoa đã được Bộ GDĐT ban hành và Quyết định số 1814/QĐ-UBND ngày 20/4/2021 của UBND Thành phố Hà Nội phê duyệt danh mục sách giáo khoa lớp 2, lớp 6 sử dụng trong cơ sở giáo dục phổ thông từ năm học 2021-2022 trên địa bàn thành phố Hà Nội; đối với lớp 3, lớp 4 và lớp 5 thực hiện theo hướng dẫn tại Công văn số 4329/BGDDT-GDTH ngày 27/6/2013 và các văn bản khác của Bộ GDĐT. Khai thác triệt để các nguồn tài nguyên online, offline đã tập huấn và cung cấp cho giáo viên sử dụng đồng bộ với sách giáo khoa đã cung ứng.

+ Thực hiện việc kiểm tra đánh giá theo quy định; chú trọng thực hiện đánh giá thường xuyên; bài kiểm tra định kỳ cần đánh giá đủ cả 4 kĩ năng nghe, nói, đọc, viết. Khuyến khích giáo viên sử dụng các dự án học tập để thay thế bài kiểm tra học kỳ I.

+ Tăng cường cơ sở vật chất phục vụ dạy, học ngoại ngữ. Đảm bảo điều kiện tối thiểu về cơ sở vật chất theo quy định, đặc biệt là ở các điểm trường. Ở những nơi có điều kiện, khuyến khích tăng cường cơ sở vật chất hiện đại, đảm bảo sự phù hợp và tính ứng dụng.

+ Khuyến khích các nhà trường thực hiện xã hội hóa trong dạy học tiếng Anh để tăng cường thời lượng học tiếng Anh; học tiếng Anh qua môn Toán, môn Khoa học, truyện đọc tiếng Anh và các hoạt động trải nghiệm; tạo các sân chơi, giao lưu tiếng Anh; phát động phong trào giáo viên các môn học khác cùng tham gia cùng học tiếng Anh với học sinh.

- Dạy học Tiếng Pháp: Tiếp tục tổ chức thực hiện chương trình Tiếng Pháp theo các văn bản chỉ đạo của Bộ GDĐT: Quyết định số 3452/QĐ-BGDDT ngày 18/8/2010 về việc phê duyệt chương trình các môn học trong chương trình song ngữ Tiếng Pháp (gồm tiếng Pháp cấp Tiểu học, THCS, THPT; môn Toán bằng tiếng Pháp cấp THCS, THPT, môn Vật lý bằng tiếng Pháp cấp THCS và THPT); Quyết định 4113/QĐ-BGDDT ngày 16/6/2009 của Bộ trưởng Bộ GDĐT về việc hướng dẫn thực hiện Kế hoạch áp dụng cho chương trình Tiếng Pháp song ngữ và ngoại ngữ 2; Công văn số 6534/BGDDT-GDTrH ngày 17/11/2014 hướng dẫn thực hiện chương trình song ngữ, tăng cường Tiếng Pháp kể từ năm học 2014-2015; Công văn số

1754/BGDDT-GDTrH ngày 03/5/2018 hướng dẫn tuyển sinh đầu cấp chương trình song ngữ Tiếng Pháp từ năm học 2018-2019 cho đến khi có những quy định, chỉ đạo mới của Bộ GD&ĐT.

- Dạy học Tiếng Nhật ngoại ngữ 1: Tiếp tục triển khai Tiếng Nhật ngoại ngữ 1 ở những trường đã thi điểm và xem xét mở rộng ở những trường có nhu cầu, nguyện vọng và đủ điều kiện triển khai.

b) Dạy học môn Tin học và tổ chức hoạt động giáo dục tin học

Thực hiện hướng dẫn của Bộ GD&ĐT về tổ chức dạy học môn Tin học và tổ chức hoạt động giáo dục tin học cấp tiểu học từ năm học 2019 - 2020 tại công văn số 3539/BGDDT-GDTH ngày 19/8/2019.

Tiếp tục đẩy mạnh tổ chức dạy học môn Tin học tự chọn ở các trường tiểu học tổ chức dạy học 2 buổi/ngày, tăng số lượng trường, lớp, học sinh lớp 3, lớp 4, lớp 5 (đặc biệt lớp 5) được học môn Tin học theo Chương trình tự chọn, khi thực hiện cần có những giải pháp tiếp cận Chương trình môn Tin học theo Chương trình giáo dục phổ thông 2018 một cách linh hoạt, phù hợp để tạo tâm thế sẵn sàng cho học sinh học lên lớp 6 học môn tin học theo chương trình. Thực hiện có hiệu quả việc xây dựng kế hoạch giáo dục môn học; đổi mới phương pháp, hình thức tổ chức dạy học theo định hướng phát triển năng lực và phẩm chất học sinh. Có kế hoạch bồi dưỡng nâng cao năng lực chuyên môn, nghiệp vụ cho giáo viên Tin học, tăng cường đầu tư nâng cấp thiết bị dạy học để từng bước nâng cao chất lượng dạy học môn Tin học.

Cùng với việc tổ chức tốt dạy học Tin học cho học sinh lớp 3, lớp 4, lớp 5 theo quy định trong chương trình, các đơn vị cần có giải pháp phù hợp tăng cường tổ chức các hoạt động giáo dục tin học, hoạt động giáo dục STEM, STEAM tiếp cận công nghệ số nhằm góp phần phát triển các năng lực đặc thù Tin học, Khoa học, Công nghệ cho học sinh cấp tiểu học đồng thời tạo cơ hội cho học sinh lớp 1, lớp 2 được tiếp cận với giáo dục tin học và đáp ứng sở thích, nhu cầu, phát hiện và bồi dưỡng phát triển năng lực tin học, tư duy khoa học máy tính, hình thành và nuôi dưỡng đam mê khoa học, công nghệ cho học sinh tiểu học.

Tham mưu với cơ quan có thẩm quyền xây dựng đề án, kế hoạch chuẩn bị tốt điều kiện cơ sở vật chất, thiết bị dạy học, phát triển đội ngũ giáo viên đủ về số lượng, đảm bảo được tập huấn, bồi dưỡng theo quy định của Bộ GD&ĐT, từng bước được chuẩn hóa để tổ chức dạy học Tin học theo Chương trình giáo dục phổ thông 2018 từ năm học 2022-2023, có giải pháp phù hợp đảm bảo học sinh ở tất cả các trường đều được học Tin học.

c) Dạy học tiếng dân tộc và tăng cường tiếng Việt cho học sinh dân tộc thiểu số

- Tổ chức thực hiện dạy và học tiếng dân tộc thiểu số theo Nghị định số 82/2010/NĐ-CP ngày 15/7/2010 của Chính phủ về việc dạy và học tiếng nói, chữ viết của dân tộc thiểu số trong các cơ sở giáo dục phổ thông và trung tâm giáo dục thường xuyên phù hợp với điều kiện thực tế của địa phương và nhu cầu của học sinh. Đối với lớp 1 tập trung tối đa thời lượng để dạy tiếng Việt và tăng cường tiếng Việt cho học sinh dân tộc thiểu số.

Tiếp tục thực hiện kế hoạch triển khai Đề án “Tăng cường tiếng Việt cho trẻ em mầm non, học sinh tiểu học vùng dân tộc thiểu số giai đoạn 2016-2020, định hướng

đến 2025” theo Quyết định số 1008/QĐ-TTg ngày 02/6/2016 của Thủ tướng Chính phủ và Kế hoạch số 192/KH-BGDĐT ngày 27/03/2020, cụ thể:

- Thực hiện linh hoạt các giải pháp tăng cường tiếng Việt cho học sinh tiêu học vùng dân tộc thiểu số; xây dựng môi trường giao tiếp tiếng Việt cho học sinh qua các hoạt động dạy học tiếng Việt trong các môn học và hoạt động giáo dục; tổ chức các trò chơi học tập, các hoạt động giao lưu văn hóa, văn nghệ; sử dụng hiệu quả các phương tiện dạy học nhằm tăng cường, hỗ trợ các kỹ năng nghe, nói, đọc, viết cho học sinh; tổ chức các hoạt động thư viện trong trường tiểu học dưới nhiều hình thức: tổ chức ngày hội đọc sách, thi kể chuyện, giao lưu “Tiếng Việt của chúng em”, tổ chức các tiết học tại thư viện;... cho học sinh dân tộc thiểu số.

- Căn cứ vào điều kiện thực tế của đơn vị mình, Phòng GDĐT cần chỉ đạo các trường thực hiện hiệu quả các giải pháp nâng cao chất lượng dạy học tiếng Việt cho học sinh dân tộc thiểu số đảm bảo cho học sinh đạt chuẩn năng lực tiếng Việt của mỗi khối lớp và của cấp học. Xây dựng môi trường giao tiếp tiếng Việt cho học sinh qua các hoạt động dạy học tiếng Việt trong các môn học và hoạt động giáo dục.

- Nâng cao năng lực chuyên môn nghiệp vụ cho cán bộ quản lý, giáo viên về việc tăng cường tiếng Việt cho học sinh dân tộc thiểu số, bồi dưỡng đội ngũ cộng tác viên hỗ trợ ngôn ngữ (là người dân tộc thiểu số). Đồng thời, làm tốt công tác xã hội hoá nhằm huy động các nguồn lực hỗ trợ tăng cường tiếng Việt cho học sinh dân tộc thiểu số; tham mưu với chính quyền địa phương thực hiện chính sách đối với học sinh dân tộc thiểu số có hoàn cảnh khó khăn nhằm động viên, khích lệ học sinh chuyên cần tới trường, đảm bảo quyền bình đẳng của học sinh giữa các vùng miền.

4. Thực hiện giáo dục đối với trẻ khuyết tật, trẻ em có hoàn cảnh khó khăn và tổ chức thực hiện lớp học linh hoạt, lớp ghép

a) Đối với trẻ khuyết tật

Mở rộng quy mô, nâng cao chất lượng giáo dục đối với trẻ khuyết tật theo Luật Người khuyết tật 2010 và các văn bản quy phạm pháp luật về giáo dục người khuyết tật. Căn cứ vào Kế hoạch giáo dục người khuyết tật giai đoạn 2018-2020 của ngành Giáo dục ban hành kèm theo Quyết định số 338/QĐ-BGDDT ngày 30/01/2018; Kế hoạch thực hiện “Đề án Hỗ trợ trẻ em khuyết tật tiếp cận các dịch vụ bảo vệ, chăm sóc, giáo dục tại cộng đồng giai đoạn 2018-2025” ban hành kèm theo Quyết định số 1463/QĐ-BGDDT ngày 28/6/2019; Thông tư số 03/2018/TT-BGDDT ngày 29/01/2018 Quy định về giáo dục hòa nhập đối với người khuyết tật; Thông tư số 15/2019/TT-BGDDT ngày 30/8/2019 ban hành Quy định Chuẩn quốc gia về ngôn ngữ kí hiệu cho người khuyết tật và Thông tư số 17/2020/TT-BGDDT ngày 29/6/2020 ban hành Quy định Chuẩn quốc gia về ngôn ngữ kí hiệu cho người khuyết tật, các Phòng GDĐT chỉ đạo, xây dựng, triển khai thực hiện Kế hoạch giáo dục người khuyết tật tại địa phương.

Các Phòng GDĐT tích cực tham mưu với chính quyền địa phương hành lập Trung tâm hỗ trợ phát triển giáo dục hòa nhập nhằm thúc đẩy công tác giáo dục hòa nhập ở địa phương. Đối với những đơn vị có cơ sở giáo dục chuyên biệt dành cho người khuyết tật cần xây dựng lộ trình chuyển đổi thành Trung tâm hỗ trợ phát triển giáo dục hòa nhập, đồng thời xây dựng kế hoạch giáo dục phù hợp với nhu cầu và khả năng của học sinh khuyết tật.

Bảo đảm các điều kiện để trẻ em khuyết tật được tiếp cận với giáo dục, tăng cường giáo dục hòa nhập; tăng cường tuyên truyền trong đội ngũ cán bộ quản lý, giáo viên về vấn đề giáo dục hòa nhập, trong đó học sinh học hòa nhập được học tập và đánh giá theo kế hoạch giáo dục cá nhân; tùy theo dạng tật, mức độ khuyết tật mà học sinh được miễn một phần, một số nội dung, một số môn học với mục tiêu giúp học sinh khuyết tật được tương tác cùng bạn bè, các em hòa nhập và yêu cuộc sống. Các Phòng GD&ĐT tham mưu với các cấp có thẩm quyền để thực hiện đầy đủ các chính sách đối với giáo viên trực tiếp giảng dạy học sinh khuyết tật theo phương thức giáo dục hòa nhập và đối với các cơ sở giáo dục có học sinh khuyết tật học hòa nhập.

b) Đối với trẻ em lang thang cơ nhỡ

Thực hiện Thông tư số 39/2009/TT-BGDĐT ngày 19/12/2009 của Bộ GD&ĐT ban hành quy định giáo dục hòa nhập cho trẻ em có hoàn cảnh khó khăn. Tổ chức các lớp học linh hoạt cho trẻ em lang thang, cơ nhỡ theo kế hoạch dạy học và thời khoá biểu được điều chỉnh phù hợp với đối tượng học sinh và điều kiện của địa phương. Nội dung học tập căn tập trung vào các môn Tiếng Việt, Toán nhằm rèn kỹ năng đọc, viết và tính toán cho học sinh. Căn cứ số lượng trẻ có thể tổ chức thành các lớp cùng trình độ hoặc các lớp ghép không quá hai trình độ. Đánh giá và xếp loại học sinh có hoàn cảnh khó khăn cần căn cứ vào mức độ đạt được so với nội dung và yêu cầu đã được điều chỉnh theo quy định tại Thông tư số 39/2009/TT-BGDĐT ngày 19/12/2009.

c) Tổ chức thực hiện lớp học linh hoạt, lớp ghép

Căn cứ số lượng học sinh và điều kiện từng trường, từng địa phương, tại các địa bàn khó khăn để đảm bảo quyền lợi học tập của học sinh, các trường tiểu học có thể tổ chức các lớp học linh hoạt, lớp ghép để tổ chức các hoạt động dạy học. Mỗi lớp ghép không quá 15 học sinh/lớp và không quá 2 trình độ. Trường hợp đặc biệt có thể ghép 3 trình độ nhưng mỗi lớp không quá 10 học sinh/lớp; nên tổ chức lớp ghép gồm các trình độ liền nhau; hạn chế ghép lớp ở các lớp đầu cấp (lớp 1) và cuối cấp (lớp 5).

5. Tổ chức các hoạt động tập thể, hoạt động giáo dục ngoài giờ lên lớp, hoạt động trải nghiệm; xây dựng, phát triển thư viện trường tiểu học đáp ứng nhu cầu đổi mới giáo dục phổ thông theo hướng tiếp cận năng lực học sinh

Tăng cường thực hiện tổ chức các hoạt động tập thể, hoạt động giáo dục ngoài giờ lên lớp, hoạt động ngoại khoá theo hướng tổ chức hoạt động trải nghiệm theo hướng dẫn tại Công văn 3535/BGDDT-GDTH ngày 19/8/2019; tập trung vào các hoạt động giáo dục đạo đức, lối sống cho học sinh, giáo dục giá trị sống, kỹ năng sống, kỹ năng tự bảo vệ bản thân tránh bị xâm hại, bạo lực; giáo dục bảo vệ môi trường; giáo dục kỹ năng tài chính cá nhân;

Tích hợp nội dung giáo dục địa phương vào dạy học các môn học, hoạt động trải nghiệm theo hướng dẫn tại Công văn số 3536/BGDDT-GDTH ngày 19/8/2019.

Tổ chức hoạt động sau giờ học chính thức trong ngày cho học sinh tiểu học (nếu có điều kiện) theo hướng dẫn tại Công văn số 3866/BGDDT-GDTH ngày 26/8/2019.

Tăng cường công tác truyền truyền phổ biến giáo dục pháp luật trong trường học, thực hiện Nghị quyết số 12/NQ-CP ngày 19/2/2019 của Chính phủ về tăng cường bảo đảm trật tự an toàn giao thông và chống ùn tắc giao thông giai đoạn 2019-2021, đưa nội dung giáo dục pháp luật về bảo đảm trật tự, an toàn giao thông và văn hóa giao thông vào trong chương trình chính khóa dưới hình thức tích hợp vào nội dung một số môn học và hoạt động giáo dục.

Nghiên cứu, vận dụng triển khai mô hình thư viện thân thiện trường Tiểu học phù hợp với điều kiện thực tế của địa phương một cách linh hoạt và hiệu quả theo Công văn số 430/BGDDT-GDTH ngày 30/01/2019, không áp đặt nhằm hình thành thói quen đọc sách, ý thức tự học, tự nghiên cứu và phát triển ngôn ngữ tiếng Việt cho học sinh tiểu học. Các Phòng GD&ĐT chỉ đạo các nhà trường sắp xếp bố trí nhân viên thư viện đúng chuyên môn làm công tác thiết lập và vận hành thư viện; tăng cường tập huấn, bồi dưỡng nâng cao năng lực cho giáo viên và nhân viên thư viện về công tác tổ chức hoạt động đọc cho học sinh; dành thời lượng phù hợp cho tiết đọc thư viện; đầu tư cơ sở vật chất, phương tiện kĩ thuật, học liệu và ứng dụng công nghệ thông tin trong công tác quản lý và tổ chức hoạt động thư viện; huy động sự tham gia của cha mẹ học sinh và cộng đồng trong quá trình tổ chức hoạt động nhằm góp phần xây dựng văn hóa đọc trong nhà trường và cộng đồng.

6. Chỉ đạo tổ chức thực hiện dạy và học 2 buổi/ngày

- Về kế hoạch giáo dục: Xây dựng kế hoạch giáo dục đảm bảo thực hiện đầy đủ nội dung các môn học và hoạt động giáo dục bắt buộc, lựa chọn nội dung giáo dục tự chọn và xây dựng các hoạt động giáo dục phù hợp với nhu cầu của học sinh và điều kiện của nhà trường, địa phương; đảm bảo tính chủ động, linh hoạt của nhà trường trong việc xây dựng và thực hiện kế hoạch giáo dục dạy học 2 buổi/ngày; tuân thủ các nguyên tắc, phương pháp sư phạm nhằm phát huy tính tích cực, chủ động, tự giác phù hợp với lứa tuổi học sinh tiểu học. Xây dựng kế hoạch giáo dục đảm bảo phân bổ hợp lý giữa các nội dung giáo dục, giúp học sinh hoàn thành nhiệm vụ học tập, yêu cầu cần đạt của chương trình; tạo điều kiện cho học sinh được học tập các môn học tự chọn và tham gia các hoạt động giáo dục nhằm thực hiện mục tiêu giáo dục toàn diện ở tiểu học. Thời khóa biểu cần được sắp xếp một cách khoa học, đảm bảo tỷ lệ hợp lý giữa các nội dung dạy học và hoạt động giáo dục, phân bổ hợp lý về thời lượng, thời điểm trong ngày học và tuần học phù hợp với tâm sinh lý lứa tuổi học sinh tiểu học. Đảm bảo không tổ chức dạy học quá 7 tiết/ngày.

- Về điều kiện thực hiện: đảm bảo tỷ lệ 01 phòng học/lớp, cơ sở vật chất, sĩ số học sinh/lớp theo quy định tại Điều lệ trường tiểu học; có đủ thiết bị dạy học tối thiểu theo quy định; đảm bảo tỷ lệ 1,5 giáo viên/lớp và cơ cấu giáo viên để dạy đủ các môn học và hoạt động giáo dục theo quy định. Cơ sở giáo dục cần tích cực, chủ động tham mưu chính quyền địa phương quan tâm đầu tư để đảm bảo các điều kiện thực hiện nói trên.

- Về tổ chức bán trú: Khuyến khích tổ chức bán trú cho học sinh. Nhà trường tổ chức bán trú với nội dung, hình thức phù hợp điều kiện thực tế, trên cơ sở thống nhất, tự nguyện của học sinh, cha mẹ học sinh và theo sự chỉ đạo, hướng dẫn của cơ quan quản lý cấp trên. Nhà trường cần tăng cường kiểm tra vệ sinh, an toàn thực phẩm để đảm bảo sức khoẻ học sinh.

- Về tổ chức cho học sinh sau giờ học chính thức trong ngày: Căn cứ vào nhu cầu, sở thích của học sinh, có thể tổ chức các hoạt động dưới hình thức sinh hoạt câu lạc bộ hoặc sử dụng cơ sở vật chất của nhà trường (thư viện, sân chơi, bãi tập, nhà đa năng...) tạo điều kiện để học sinh vui chơi, giải trí sau giờ học chính thức trong ngày; việc tổ chức hoạt động sau giờ học chính thức trong ngày đảm bảo an toàn, hiệu quả, theo đúng mục tiêu đã đề ra dưới hình thức sinh hoạt câu lạc bộ được thực hiện trên cơ sở thống nhất, tự nguyện của học sinh, cha mẹ học sinh và được cấp có thẩm quyền phê duyệt.

Các Phòng GD&ĐT cần tích cực, chủ động tham mưu với chính quyền địa phương để có Nghị quyết, đề án, kế hoạch chuyên đề về phát triển giáo dục của địa phương, trong đó đặc biệt quan tâm đến việc xây dựng kế hoạch, tăng cường các nguồn lực đầu tư cơ sở vật chất, phát triển đội ngũ giáo viên, đẩy mạnh xã hội hóa để đảm bảo các điều kiện chuẩn bị cho việc triển khai Chương trình, sách giáo khoa mới thực hiện dạy học 2 buổi/ngày; nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện; giảm thiểu tối đa tỷ lệ học sinh bỏ học, khắc phục triệt để tình trạng “*học sinh ngồi nhầm lớp*”.

7. Đổi mới công tác quản lý và phát triển đội ngũ giáo viên, cán bộ quản lý giáo dục tiểu học

a) Đổi mới công tác quản lý giáo dục tiểu học

Chú trọng đổi mới công tác quản lý, quản trị trường học. Thực hiện đúng các quy định về quản lý tài chính trong các trường tiểu học; tăng cường kiểm tra công tác thu đầu năm học và kiểm tra xử lý các khoản thu không đúng quy định nhằm chấn chỉnh tình trạng lạm thu, thu sai quy định; đẩy mạnh phân cấp quản lý, giao quyền tự chủ cho cơ sở; thực hiện Quy chế công khai đối với cơ sở giáo dục theo Thông tư số 36/2017/TT-BGD&ĐT ngày 28/12/2017.

Các Phòng GD&ĐT chủ động thực hiện và chỉ đạo các cấp quản lý và cơ sở giáo dục tiểu học tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lý, quán triệt thực hiện Chỉ thị số 138/CT-BGD&ĐT ngày 18/01/2019 về việc chấn chỉnh tình trạng lạm dụng hồ sơ, sổ sách trong nhà trường; chỉ đạo điều hành và triển khai Chính phủ điện tử theo hướng đồng bộ, kết nối liên thông; hình thành cơ sở dữ liệu phục vụ công tác quản lý Nhà nước về giáo dục tiểu học.

b) Phát triển đội ngũ giáo viên và cán bộ quản lý giáo dục tiểu học

Phát triển đội ngũ giáo viên và cán bộ quản lý giáo dục đủ về số lượng, hợp lý về cơ cấu và đáp ứng yêu cầu về chất lượng, chuẩn bị tốt nguồn nhân lực cho việc triển khai Chương trình giáo dục phổ thông 2018 cấp tiểu học.

Tiếp tục rà soát, đánh giá đội ngũ cán bộ quản lý, giáo viên theo chuẩn hiệu trưởng, chuẩn nghề nghiệp giáo viên tiểu học, trên cơ sở đó xây dựng và thực hiện kế hoạch bồi dưỡng nâng cao năng lực để đáp ứng theo chuẩn.

Các đơn vị cần chủ động chỉ đạo, tăng cường tập huấn nâng cao năng lực quản lý và tổ chức dạy học học tích cực cho đội ngũ cán bộ quản lý giáo dục, giáo viên để triển khai thực hiện Chương trình giáo dục phổ thông 2018, đặc biệt là xây dựng và triển khai tốt kế hoạch tập huấn cho đội ngũ giáo viên dạy lớp 3 chuẩn bị cho năm học 2022-2023.

Tạo điều kiện để tất cả cán bộ quản lý, giáo viên (bao gồm các trường công lập và tư thục) được tham gia các đợt tập huấn nâng cao năng lực quản lý, tổ chức dạy học đáp ứng yêu cầu thực hiện Chương trình giáo dục phổ thông 2018, đáp ứng yêu cầu đổi mới giáo dục tiểu học.

Thực hiện tốt quy chế dân chủ, nâng cao vai trò, trách nhiệm, lương tâm, đạo đức nhà giáo; mỗi thầy giáo, cô giáo phải thực sự là tấm gương sáng cho các em học sinh noi theo. Kiên quyết “nói không với tiêu cực và bệnh thành tích trong giáo dục”.

8. Tổ chức tập huấn, bồi dưỡng có hiệu quả cho đội ngũ giáo viên, cán bộ quản lý giáo dục về thực hiện Chương trình giáo dục phổ thông 2018, đặc biệt đối với đối với đội ngũ giáo viên dạy lớp 3 năm học 2022-2023

Xây dựng kế hoạch phù hợp với điều kiện cụ thể của đơn vị triển khai kế hoạch tập huấn cho các đối tượng thực hiện Chương trình giáo dục phổ thông 2018. Phối hợp chặt chẽ với các cơ sở đào tạo, bồi dưỡng giáo viên đáp ứng yêu cầu trong tình hình mới; chọn cử đội ngũ giáo viên có đủ kinh nghiệm đảm bảo số lượng và chất lượng để thực hiện kế hoạch bồi dưỡng giáo viên và ưu tiên cho giáo viên đảm nhiệm dạy khối lớp 3 vì đây là khối lớp sẽ thực hiện Chương trình giáo dục phổ thông 2018 từ năm học 2022-2023. Từ đó, tổ chức sinh hoạt chuyên môn và hướng dẫn giáo viên tham gia tổ, nhóm chuyên môn cùng xây dựng kế hoạch cá nhân, kịp thời phát hiện thuận lợi, khó khăn và đề xuất những biện pháp giải quyết khó khăn về chuyên môn, nghiệp vụ khi thực hiện chương trình, sách giáo khoa mới. Dự kiến phân công giáo viên dạy học lớp 3 năm học 2022-2023 để tập trung bồi dưỡng.

II. DUY TRÌ, CÙNG CÓ KẾT QUẢ PCGD TIỂU HỌC, ĐẢM BẢO HIỆU QUẢ KIỂM ĐỊNH LƯỢNG GIÁO DỤC, XÂY DỰNG TRƯỜNG ĐẠT CHUẨN QUỐC GIA VÀ QUY HOẠCH HỢP LÝ MẠNG LƯỚI TRƯỜNG, LỚP

1. Duy trì, nâng cao chất lượng phổ cập giáo dục tiểu học

Tiếp tục chỉ đạo các đơn vị thực hiện Nghị định số 20/2014/NĐ-CP ngày 24/3/2014 của Chính Phủ về phổ cập giáo dục, xóa mù chữ và Thông tư số 07/2016/TT-BGDĐT ngày 22/3/2016 của Bộ trưởng Bộ GD&ĐT ban hành quy định về điều kiện bao đảm và nội dung, quy trình, thủ tục kiểm tra công nhận đạt chuẩn phổ cập giáo dục, xóa mù chữ.

Tích cực, chủ động tham mưu với lãnh đạo chính quyền địa phương các cấp kiện toàn Ban Chỉ đạo phổ cập giáo dục, xóa mù chữ; xây dựng kế hoạch, tập trung mọi nguồn lực để củng cố, duy trì, nâng cao chất lượng phổ cập giáo dục tiểu học gắn với Chương trình mục tiêu quốc gia về xây dựng nông thôn mới. Tiền tới thực hiện mục tiêu giáo dục tiểu học là giáo dục bắt buộc theo quy định tại Luật Giáo dục 2019.

2. Đảm bảo hiệu quả kiểm định chất lượng giáo dục và xây dựng trường đạt chuẩn quốc gia

Tiếp tục thực hiện kiểm định chất lượng giáo dục và kiểm tra công nhận trường tiểu học đạt chuẩn quốc gia theo quy định tại Thông tư số 17/2018/TT-BGDĐT ngày 22/8/2018.

Các Phòng GD&ĐT chỉ đạo các cơ sở giáo dục tiêu học làm tốt công tác tham mưu với các cấp ủy Đảng, chính quyền địa phương quan tâm, chỉ đạo tập trung các nguồn lực để xây dựng, nâng cao cả về số lượng và chất lượng trường tiêu học nhằm đảm bảo hiệu quả kiểm định chất lượng giáo dục và xây dựng trường đạt chuẩn quốc gia. Thực hiện kiểm tra công nhận lại đối với các trường đã đạt chuẩn quốc gia sau 5 năm, đồng thời thực hiện tốt công tác chỉ đạo xây dựng kế hoạch, lộ trình thực hiện công tác xây dựng trường tiêu học đạt chuẩn quốc gia vào giai đoạn tiếp theo và gắn với Chương trình mục tiêu quốc gia về xây dựng nông thôn mới.

Khuyến khích các đơn vị có điều kiện mạnh dạn áp dụng những mô hình giáo dục tiên tiến, nhà trường hiện đại, đầy mạnh hợp tác và hội nhập quốc tế, từng bước đưa giáo dục tiêu học Việt Nam tiến kịp các nước có nền giáo dục tiên tiến trong khu vực và thế giới.

3. Rà soát, quy hoạch hợp lý mạng lưới trường, lớp đảm bảo thuận lợi cho học sinh đến trường

Tiếp tục thực hiện Nghị quyết số 19-NQ/TW ngày 25/10/2017 Hội nghị lần thứ 6 Ban Chấp hành Trung ương khóa XII và Nghị quyết số 08/NQ-CP ngày 24/01/2018 về Chương trình hành động của Chính phủ thực hiện Nghị quyết số 19-NQ/TW. Triển khai rà soát, sắp xếp, tổ chức lại các cơ sở giáo dục mầm non, phổ thông theo hướng dẫn tại Công văn số 3712/BGDDT-CSVC ngày 24/8/2018.

Các cấp quản lý giáo dục tích cực tham mưu với các cấp ủy Đảng, chính quyền địa phương trong việc quy hoạch mạng lưới các cơ sở giáo dục một cách phù hợp; tăng cường kiểm tra, giám sát việc thực hiện rà soát, quy hoạch lại mạng lưới các cơ sở giáo dục tiêu học đáp ứng nhu cầu học tập của học sinh, đảm bảo các yêu cầu, điều kiện nâng cao chất lượng giáo dục.

Xây dựng kế hoạch, lộ trình phù hợp với điều kiện địa phương. Sát nhập, quy hoạch lại mạng lưới trường lớp phải bảo đảm không làm ảnh hưởng đến chất lượng giáo dục toàn diện; không được gây xáo trộn, khó khăn, bất cập cho các nhà trường; không làm ảnh hưởng đến tâm lý đội ngũ cán bộ quản lý, giáo viên.

III. ĐẦY MẠNH CÔNG TÁC TRUYỀN THÔNG GIÁO DỤC

1. Nâng cao hiệu quả công tác truyền thông về tổ chức thực hiện Chương trình giáo dục phổ thông 2018 tại các địa phương, chủ động tham mưu, đẩy mạnh công tác truyền thông về giáo dục và đào tạo, tạo sự chuyển biến sâu sắc về nhận thức và hành động, sự đồng thuận của các tầng lớp nhân dân đối với sự nghiệp đổi mới giáo dục và đào tạo, đặc biệt là việc triển khai đổi mới chương trình, sách giáo khoa giáo dục phổ thông mà trọng tâm là thực hiện đổi mới lớp 1, lớp 2 và công tác chuẩn bị đổi mới lớp 3 từ năm học 2022-2023.

2. Tổ chức và định hướng truyền thông, tuyên truyền các chủ trương, chính sách mới về giáo dục và đào tạo; chủ động xử lý các vấn đề truyền thông, nâng cao việc phân tích và xử lý thông tin, đáp ứng yêu cầu truyền thông của Ngành. Tiếp tục tăng cường truyền thông nội bộ, bảo đảm các chủ trương đổi mới, quy định của Ngành đến được từng cán bộ, giáo viên, người lao động trong các cấp quản lý và cơ sở giáo dục; tổ chức tập huấn cho cán bộ chuyên trách truyền thông nhằm nâng cao kỹ năng phát ngôn và cung cấp thông tin về giáo dục và đào tạo.

3. Đội ngũ nhà giáo, cán bộ quản lý giáo dục chủ động viết và đưa tin, bài về các hoạt động của Ngành, tập trung vào các tin bài về việc triển khai thực hiện Chương trình giáo dục phổ thông 2018 nhất là các gương người tốt, việc tốt, các điển hình tiên tiến của cấp học để khích lệ các thầy cô giáo, các em học sinh phấn đấu, vươn lên, tạo sức lan tỏa sâu rộng trong cộng đồng.

Trên cơ sở của những nội dung hướng dẫn trên đây, căn cứ vào tình hình thực tiễn tại địa phương, Phòng GD&ĐT xây dựng kế hoạch chi tiết để tổ chức thực hiện. Trong quá trình triển khai, nếu có những vấn đề vướng mắc, đề nghị các Phòng GD&ĐT phản ánh về Sở GD&ĐT (qua Phòng GD&PT) để kịp thời xử lý.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Bộ GD&ĐT (để b/c);
- Đ/c Giám đốc Sở (để b/c);
- Các Phó Giám đốc Sở;
- Các trường chuyên biệt trực thuộc Sở;
- Các phòng thuộc Sở;
- Lưu: VT, GD&PT.

KT. GIÁM ĐỐC

PHÓ GIÁM ĐỐC

Phạm Xuân Tiến